Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 5925

Ngày thứ bảy
6 Août 1938

Ngày 11
tháng bảy (Thiếu)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIII°)

GIÁ BÁO

Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE
№ A11760

NHÂN VỤ THẦY CHÁNH-LỤC-BỘ LÀNG TÂN-THỚI-THƯỢNG (BÀ-ĐIỂM) BỊ CHÉM

Trong những ca nầy phải binh vực Hương-chức làng!

Trước đây trên mặt báo nầy nhơn kỳ toà đại-hình nhóm có đem ra xử nhiều vụ Hương-chức làng hiếp đáp dân quê, chúng tôi cực lực công-kích các ông Hương-chức lạm-quyền ấy và xin chánh-phủ hảy trừng trị thẳng tay, như vậy hôm nay dầu chúng tôi có binh-vực Hương-chức làng chắc bạn đọc cũng thừa biết là báo nầy luôn luôn vẫn phụng-sự cho lẽ phải và chân-lý, chớ không phải vì một kẻ nào quyền cao lộc cả.

Các báo Pháp-Nam ở đây ra ngày hôm kia đều có nói đến vụ thầy Chánh-lục-bộ làng Tân-Thới-Thượng (Bà-điểm) là Phạm-Kiệt bị dân làng chém.

Thầy Chánh-lục-bộ bị chém vì bổn-phận và chức-vụ. Cách nay hơn một tháng con của một dân làng là tên Nhẫn chết, nhưng Nhẫn tự tiện đem chôn chớ không cần đến làng làm khai báo và đến Chánh-lục-bộ là người coi giữ bộ đời trong làng mà khai-tử theo phép.

Đả năm bảy lần thầy chánh-lục-bộ Phạm-Kiệt viết phái đòi Nhẫn đến mà Nhẫn không thèm đến. Hôm rồi tình cờ thầy chánh lục-bộ gặp Nhẫn, hỏi qua cớ sự, đả không trả lời cho êm dịu thì chớ Nhẫn lại còn ngan nganh làm hơi người thông thuốc thời sự thế-giới trả lời một cách xấc láo rằng: **« Chú có đốt nhà tôi, tôi cũng không tới, chừng nào Nhựt-bổn (sic) đến đây tôi mới đi khai cho chú hay! »**

Nghe cân trả lời quái gở như vậy, dầu Phật tổ trên toà-sen hay đức Chúa Trời đang dăng tay trên cây thánh-giá cũng phải nhảy dựng, hồ đề là thầy chánh lục-bộ Phạm-Kiệt là người phàm mắt thịt vẫn phải có lòng tự-ái như ai, hơn nữa đây chỉ là mình làm bổn-phận của mình, thì làm sao không nóng giận, nên thầy liền trả lời: Nó đến đây nó bẩn chết cha, chớ đừng nhiều chuyện.

Sau một hồi cải vả, ai về nhà nấy, câu chuyện tưởng đến đây là dứt, mà dầu dứt như vậy cũng đau đớn chua chác cho Hương-chức làng lắm kia nữa, nào dè Nhẫn về trước xách « bửu bối » chặn đường thầy chánh-lục-bộ Kiệt đánh vào trán thầy phủng một lổ rất sâu, làm cho thầy chánh-lục-bộ phải ngả lăng bất tỉnh. Thi-hành xong cái thủ-đoạn ấy, tên Nhẫn co giò toan tẩu thoát, nhưng bị bắt lại được.

Trước kia đả công-kích chế-độ cử-đặt Hương-chức làng ở xứ nầy nên các ông Hương-chức ấy có thể lạm-quyền hà hiếp dân quê, thì nay tôi cũng không dụ dự gì mà không nói lớn rằng: vì chế-độ cử-đặt ấy nên Hương-chức làng nếu chỉ đứng trong phạm-vi chức-vụ mà làm việc, thì không có uy-quyền gì hết, mà hễ nếu bước ra ngoài quyền-hạn thì lại bị trách-cứ!

Vậy cần phải bảo-vệ quyền-hạn của Hương-chức làng.

Như ai nấy vẫn biết địa-vị Hương-chức làng là một địa-vị rất khó khăn, vì phần đông dân-chúng trong thôn-quê là hạng dốt nát, thường rất dễ làm mồi cho các sự dụ dỗ tuyên truyền của bọn bất lương, nên chúng dễ nghe lời một cách dại dột làm những chuyện vô ý-thức. Như thế, Hương-chức làng cần phải là người lanh lợi có học-thức thông thạo tâm-lý dân chúng trong làng để giảng dụ lời hơn lẽ thiệt để dắc dẫn chúng về con đường ngay thẳng.

Chức-vụ của Hương-chức làng càng khó khăn hơn nửa là thường bọn bất-lương lại tuyên truyền giảng dụ bí-mật với một cách nịnh-dân tuyệt-xảo, mà Hương-chức làng lại phải tìm biết để công phá cho hết những việc thầm tối ấy đang làm mờ mệt nhân-tâm của dân-chúng.

Đại để như tên Nhẫn là một. Tôi dám quyết với các ngài — dầu tên Nhẫn có thù oán tôi sau khi mãn tù ra đến tìm tôi mà trả thù bằng cách chém lén, tôi cũng không sợ sệt chút nào, — tên Nhẫn đó là một hạng người tôi có thể bảo là tiêu-biểu của hạng « thông-thái » rổng tuếch ở thôn-quê. Cái hạng đó không phải trong các chốn thôn-quê ta ít đâu.

Hạng người chỉ vừa đọc chạy chữ quốc-ngữ vừa nói xuôi tên một vài nhà chánh-trị trong thế-giới thì vội đã lên mặt thầy đời là nhà thông-minh quán-chúng, đi đến đâu cũng chưng sơ. đến đâu cũng xách tờ báo ôm quyển sách để hãnh diện với đám đờn bà công cấy cộng gặt đám dân dốt nát mình là tay học thức biết rõ thời cuộc thế-giới. Nhơn thế bọn chúng mới tán tụng một cách hợm hĩnh tinh-thần đón nầy dân khác, để tuyên-truyền cổ-động dân làng đừng xem ông Hương-chức làng ra mốc khô gì!

Ấy đó các ngài, đối với một chổ khó khăn như thế các ông Hương-chức làng mới làm sao mà trở tay cho kịp với chúng, hơn thế nữa bọn ấy chỉ là hạng người ăn không ngồi rồi chỉ có bao nhiêu đó là phận-sự, thì ai tài gì mà coi cho kịp?

Hỡi ơi! Hương-chức làng đã nâng nhọc trăm đường, cơm nhà áo vợ để lo việc thiên hạ, mà hễ nhỏ phải sơ sót thì bị trách cứ rầy la quở phạt, rồi mỗi ngày lại cứ gặp luôn những hạng dân như tên Nhẫn, thì còn gì là thể thống uy-quyền của Hương-chức làng? Nếu chánh-phủ cứ để cho thời gian lôi cuốn ngày nầy qua ngày khác, rồi đây các ghế trong các ban Hội-tề trong các làng không còn ai ham muốn nữa.

Đã vậy, cuộc trị-an ở xứ nầy ta phải nhìn nhận là nhờ một phần lớn của Hương-chức làng,

Coi tiếp theo trương sáu

MỘT VỤ TRỘM KHÔNG TIỀN

Bọn đạo-chích vào Tòa-án Saigon để đánh cắp những giấy má

Hôm đêm rồi đây, Tòa-án Saigon có bị kẻ trộm lẻn vào trong đánh cắp những giấy má.

Nguyên sáng hôm qua vào bình minh, hay theo lệ thường có một anh lon ton tòa-án đến trước nhứt để quét dọn bàn ghế.

Giữa lúc lo phận sự, khi quét dọn đến phòng Tòa-sơ, anh lon-ton nầy chợt thấy cánh cửa sổ nơi phòng nầy bị rớt ra 2 miếng thanh cửa.

Thấy chuyện lạ mất đáng nghi ngờ, anh lon ton ấy bèn lật đật chạy đến quan Biện-lý Guillemet báo tin nầy.

Và sau khi được tin cấp báo; ông Guillemet liền thân hành đến nơi xem thật hư thế nào. Đoạn ngài ra lịnh cấm không cho ai lại rờ rẩm tay vào nơi ấy và ngài thông tin nầy cho ông cò Specht ở ty-hình chánh đại-diện hay.

Ông Specht và vài nhơn viên trong ty liền đến nơi xem xét và lấy dấu tay.

Cứ theo cuộc điều tra của chúng tôi, thì bọn đạo chích bẻ hai thanh cửa sổ đặng thò tay vặn thông bồng sắt mở cửa để vào trong.

Hiện nay, Tòa án bị mất những gì chưa rỏ đích xác, vì nhà đương cuộc còn giữ bí mật.

Và hơn nữa, ai cũng có thể biết chắc rỏ được, là sở dĩ bọn đạo chích mạo hiểm vào Tòa án cốt để đánh cắp những giấy tờ, chớ ngoài ra không còn điều chi đáng ngờ nữa cả. Thế bọn đạo chính vào Tòa án đánh cắp những gì? Vậy xin nhường cho nhà chuyên trách trả lời bạn đọc sau nầy.

TẠI NHÀ BẢO-SANH TƯ, Ở ĐƯỜNG PAUL-BERT

Một sản-phụ trổ sanh một lược ba đứa hài nhi

Nguyễn-thị-Mai, vợ của một anh thợ giúp việc sở Ba-son, cư ngụ đường hẻm Paul Blanchy, Tândịnh hôm rồi đây, trổ sanh một lược ba đứa hài nhi, trong một nhà bảo sanh tư ở đường Paul Bert. Ba đứa trẻ nầy rất được mạnh khỏe, mỗi đứa cân nặn không dưới 2 kilos 500.

Hai đứa trẻ ra trước gái, đứa sau chót trai.

Và cũng nên cho quí bạn đọc biết thêm rằng sản-phụ nầy đả có sáu mặt con rồi.

Vậy chúng tôi ước sao thành phố Saigon nên trợ cấp ít nhiều cho gia quyến đông đảo nầy.

ĐẾN 3 OCTOBRE

Trường Công-chánh sắp mở cửa

Theo nghị-định của quan Toàn-quyền Brévié, đến 3 Octobre 1938 trường Công-chánh lại mở cửa (trường nầy đóng cửa đả lâu).

Hạn học là 3 năm.

Những học sanh có bằng Diplôme d'Etudes primaires supérieures và Brevet élémentaire sẻ được thi vào theo học năm thứ nhứt.

Muốn được dự thi, thí sanh phải trên 18 tuổi và không được quá 21 tuổi.

Những học-sanh có bằng tú-tài phần toán pháp sẻ được thi vào học năm thứ nhì. Hạn tuổi từ 18 đến 25 tuổi.

Vì thiếu giáo-sư, nên niên khóa 1938 — 1939 chỉ tuyển có học-sanh vào năm thứ nhứt.

Trong 3 năm ở trường Công-chánh, học-sanh được lảnh phụ-cấp hằng tháng.

Nét Mực thừa

Như vậy củng chưa thuần-túy La-Mã

Mấy lúc nay, bạn đọc đã nghe biết hai ông tướng Hit bên kia sông Rhin và Mút đua nhau ca tụng vấn đề dân-chủng. Dân Đức argen mới thiệt là dân Đức mới xứng đáng là người sanh sống ở Nhựt-nhỉ-Mản đó là thuyết của họ Hit.

Dân La-mã thuần-túy La-mã mới là người hoài bảo được cái văn-minh ngàn năm La-mã mới đáng sống ở nước Ý.

Họ muốn sao tùy ý họ, nhưng mới đây thủ tướng họ Mút mới ra một lịnh mục-đích để bão-tồn cái cổ-tục của dân La-Mã thật buồn cười, ấy là thủ tướng ta muốn bài trừ cái bâu áo giả (faux-col) và cái cà-ra-vạt, mà thủ tướng ta cho nó không thuần-túy La-mã chút nào!

Báo « Giornale d'Italia » đăng ở trương nhứt một bài nói lộn xộn cả về chánh trị và những « mốốt » đổi hằng ngày một cách rất quái lạ. Phụ-họa theo một lời tuyên-bố của thủ-tướng nói rằng cái nhiệm-vụ của chủ-nghĩa phát-xít là phải chỉ rõ một cách sâu xa về phong-tục nữa, cơ-quan ấy của chánh-phủ Ý đề xướng sự hủy bỏ cái bâu áo giả và cái cà-ra-vạt trong y-phục của đàn ông

Báo « Giornale d'Italia » nói phải trở lại cái « cổ La-Mã » tự-do không để ràng buộc gì hết, và quyết rằng những thói tục dùng bâu áo giả và cà-ra-vạt đều là « bịnh chứng của người Pháp », những cái ấy làm cho máu me khó thông thương.

Sự hủy bỏ bâu áo giả và cà-ra-vạt phải cùng đi đôi với sự hủy-bỏ lối viết chữ xiêng, báo « Giornale d'Italia » cắt nghĩa rằng:

« Những kẻ hay chưng diện mang bâu áo giả và cà-ra-vạt thắc lại thường bị bịnh thần-kinh và mệt mỏi khi dòm ngó.

« Chuẩn nhận lối viết chữ đứng La-mã bỏ sự dùng bâu-giả và cà-ra-vạt chính là trở lại những cổ-tục La-mả, đó là hai cái dấu-hiệu thông-minh của chủng-lộc nghĩa là hai cái qui-tắc của cái văn-minh mới của dân-tộc La-mả. »

Xứ La-Mả của người La-Mả.

Dân La-Mả sống ở đất La-Mã.

Người La-Mã mới có được cái văn-minh quán-chúng của xứ La-Mả.

Cái gì cũng La-Mã hết... toàn là La-Mã. Hễ cái nào không có tánh cách La-Mã đều là ươn hèn bậy hết!

Ồ! dân La-Mã mới toàn!

... Nhưng khoan, nếu Nam-phương-Sóc tôi mà được gần thủ-tướng họ Mút, tôi xin nói cùng ngài ít điều nầy: Thưa ngài, cái gì của La-Mã mới là hay là khéo là đáng bảo tồn, còn ra nữa thì đều xấu xa vụng dại... thưa ngài, tôi cũng nhắm mắt mà chịu vậy thôi, tôi xin ngài cho tôi biết: Vậy chớ Abyssinie kia có tánh cách La-Mã gì không mà ngài lại đem binh mả đến để thâu phục?

Chớ cái cà-ra-vạt hay cái bâu-giả chả ăn thua gì, cảng chã động đến lông môn dân La-Mã đâu ngài à...! Mà tôi chỉnh e cái cử-chỉ xâm lược kia mới là có quan hệ đến lịch-sử của một dân-tộc... văn-minh hay giả-man tôi xin nhường lời cho người khác.

Muốn cho thuần-túy La-Mã hơn nữa, tôi tưởng không gì bằng là họ Mút cứ truyền lịnh cho các báo bên ấy cổ động cho dân Ý tẩy chay phứt hết quần áo, như vậy mới thuần-túy La-Mã, và cũng để cho ông bạn « cặp bồ » bên kia sông Rhin của họ Mú dể bề phân-biệt cái mỹ miều tốt đẹp của dân La-Mã và cái... xấu xa bẩn thỉu hủ-bại của bọn Do-Thái.

NAM-PHƯƠNG-SÓC

Cuộc hát làm nghĩa

Tối chúa-nhựt 7 Août nầy gánh hát Ưu-Thành sẽ đem toàn lực ra diễn tuồng:

CẢNH THƯƠNG TÂM

tại rạp hát Thành-Xương để giúp cho chùa Trường-Thạnh.

Vậy xin mời anh chị em hảy đến xem cho đông, trước mua vui sau làm nghĩa.

Chùa TRƯỜNG-THANH

SAIGON. — Qui danh các vị mới cúng thêm đến ngày nay:

Ông	Lê-văn-Bảy	1$00
	Nguyễn-văn-Đáng	3.00
	Huỳnh-văn-Bá	2.00
	Nguyễn-phát-Tân	1.00
	Lâm-Khiêm	5.00
	Trần-kim-Lung	20.00
Bà	Đỗ-thị-Điều	2.00
	Nguyễn-thi-Huê	2.00
	Nguyễn-thị-Ngọ	1.00
	Nguyễn-thị-Thình	2.00
	Nguyễn-thi-Liều	0.30
	Phạm-thị-Liều	1.00
	Lê-thị-Đặng	1.00
	Liễu-thị-Gất	5.00
	Nguyễn-thị-Ba	1.00
	Nguyễn-thị-Tân	1.00
	Nguyễn-thị-Sâm	5.00
	Hồ-thị-Ngôn	5.00
	Chung-thị-Cửu	20.00
	Lý-thị-Đại	5.00
	Trần-thị-Tín	5.00
	Đoàn-thị-Lài	2.00
	Lê-thị-Ngành	10.00
	Bùi-văn-Sáu	1.60
	Vô danh	0.20
	Cộng:	102.10
	Số trước được:	5.899.50
	Tổng cộng	6.001$60

Qui vị ở xa, lòng từ bi muốn cúng ít nhiều đặng cứu vớt cái chùa, xin gởi ngay bạc cho ông Tô-ngọc-Đường, Tổng-lý báo Công-Luận, 146 đường Pellerin, Saigon. Ông nầy là Thủ-quỷ của ban cai-quản của chùa, và sẽ gởi biên lai lại liền

Chánh ủy-viên ban Cai quản
NGUYỄN-VĂN-CỦA

THẦN TÀI ĐẢ ĐẾN TUYÊN-QUANG

Ông Bùi-tiến-Mai

Tri phủ Yên-sơn trúng số độc đắc 4000p00 và hai số 10p00

Tuyên quang. — Về kỳ xổ số Đông pháp mở ngày 30 Juillet hồi 8 giờ sáng tại Hànội, con số không tò đỏ chói 340.210 trúng 4000$ đã thuộc vào những tập số gởi bán ở tỉnh Tuyên-quang. Ngay khi số vừa mở, những nhà hiếu sự tỉnh Tuyên có mặt tại Hànội cũng đến xem và nhận chắc rằng Thần-tài lỡn vởn ở tỉnh nhà rồi.

Người may mắn trúng số độc đắc 4.000 $ là ông Bùi-tiến-Mai, tri-phủ Yên-sơn, tỉnh Tuyên-quang

Ông Mai quê xả Đức-điền, tổng Cự-âm, huyện Thư-tri, tỉnh Thái-bình, năm nay vừa đúng 50 tuổi.

Cho tất cả quan lại bổn xứ tùng sự ở các công sở Đông-Pháp

Bản kiến nghị xin tăng lương cho quan lại bổn xứ

của quan Toàn-quyền J. Brévié đã được quan Tổng trưởng bộ Thuộc-địa chuẩn nhận

Dalat, 4 Août. — Trong phiên nhóm chót, hôm ngày 27 Juillet, Ủy-ban thường-trực của Đại-hội-đồng có thảo một bản kiến nghị, để nhờ quan Toàn-quyền gởi cho quan Tổng-trưởng bộ Thuộc địa, xin tăng lương cho quan lại bổn xứ tùng sự ở các công sở Đông-pháp.

Sự thật thì, những bản kiến-nghị cùng một ý nghĩa với bản kiến-nghị nầy, chánh-phủ bổn xứ đả có gởi về bên bộ xin từ lâu rồi.

Nhưng nay nhờ có quan Toàn-quyền Brévié can dự, gởi bản thỉnh cầu của Đại-Hội đồng nên quan Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa ông Mandel đả có trả lời rằng ngài sẽ ráng làm cho vừa lòng.

Vậy chúng tôi ước ao sao bản kiến-nghị mà quan Toàn-quyền nhìn nhận là một điều cần kiếp sửa đổi cho quan lại bổn-xứ được chuẩn y chẳng có thêm bớt sửa đổi điều chi. Hơn nửa chúng tôi củng ước ao sao bên Bộ nên ban hành cho gấp gấp.

Ngày lễ Đức Bà Mông Triệu năm nay

(Assomption du 15 août 1938)

Hằng năm ngày 15 Août, thì Hội Thánh làm Lễ trọng kính Đức Mẹ Chúa Trời Mông triệu thăng thiên.

Ấy cũng là sự thường, không chi phải nói, song năm nay thì khác hơn các năm, vì nhằm dịp Toàn xá Đức Bà (Jubilé Marial) nên mừng lễ Mông triệu nầy trọng hơn các năm bội phần.

Như Nam-kỳ ta đây, ngày lễ ấy có nhiều họ lo kiệu ảnh Đức-Mẹ cách long trọng. Họ Xóm-chiếu kiệu rồi hồi tháng trước; còn ngày 15 Août nầy thì họ Chợ-lớn (Thanh-nhơn), họ Chợ-quán, họ Cầu-kho, họ Tân-định, họ Thị-nghè, họ Gòvấp-Annhơn v. v.. sẽ đi kiệu, họ thì kiệu ban mai, họ lại kiệu buổi chiều.

Mấy họ lớn trên đây, mấy ông Quới chức lo sắp đặt dọn dẹp việc đi kiệu rất dễ, vì hằng năm đều có kiệu hoặc kiệu Minh Thánh Chúa, hoặc kiệu ảnh Đức Bà, nên có sẵn cờ xí đồ đạt theo việc kiệu ít lo ít tốn. Song thương mấy họ nhỏ như Annhơn-Gòvấp, vì thuở nay chưa kiệu lần nào, năm nay Cha-sở rao phải lo kiệu Đức Mẹ cho long trọng theo sức. Hai họ đi kiệu chung, kiệu từ Annhơn xuống Gòvấp, và khởi sự tại Annhơn.

Mấy ông Chức nghe rao lấy làm lo lắng, vì trăm việc đều thiếu thốn, biết lấy chi dọn dẹp cho xứng đáng.

Dầu vậy chớ cũng phải ráng lo. Nghe nói hai họ từ Quới-chức tới bổn-đạo lớn nhỏ đều đồng lòng, kẻ lo việc nầy, người lo việc khác, và trông tới ngày đăng đi kiệu.

Nhơn dịp đi chơi, tôi có ghé thăm người anh em trong Annhơn, trò chuyện chơi giây lác, tôi lại hỏi qua việc lo kiệu Đức Mẹ trong họ tính thể nào. Thì người bạn tôi nói mọi việc cho tôi nghe.

Tôi nghe rồi trong bụng thầm khen sự liên lạc của hai họ chung lo trong cuộc lễ nầy. Họ nơi thôn quê mà lo tính đặng như vậy cũng là rở ràng, chớ bì sao kịp với mấy họ giàu có ở thành thị.

Lời người ấy nói: « Tôi nghe Cha sở tính với mấy ông Chức họ Gòvấp-Annhơn như vầy:

Buổi mai: *Ngày chánh lễ (15 Août), tại Annhơn 7 giờ sớm mai, Cha sở sẽ lễ hát Đức Bà trọng thể. Vì trong lễ nầy có anh em sở Nhà-in Quan Huyện Nguyễn-văn-Của Saigon xin Lễ-Bình-Yên. Nghe nói Quan Huyện cũng có giúp trong việc xin lễ nầy.*

Buổi chiều: *Sắp sửa đi kiệu, đúng 5 giờ đánh chuông, dứt chuông sẽ đốt 21 tiếng pháo tre. Đoạn Cha-sở giảng ít lời vì lễ Đức Mẹ hôm nay — Cha-sở dứt lời, thì Đồng-nhi xướng hát kinh khong khen Đức Mẹ. Xong thì khởi đi kiệu.*

Bàn kiệu Đ. Mẹ của họ Gò-vấp làm — 2 giờ trưa ngày đi kiệu thì Bàn kiệu sẽ đem chưng trong Núi Đức Mẹ An-nhơn.

Sắp hàng đi kiệu phát hành tại Núi Đức Mẹ đi ra cửa Nhà-thờ, quẹo ra đường lớn đi xuống Gòvấp. Thánh-giá và hai đèn hầu đi trước, — Đồng-nhi nam đi hai hàng, tay cầm đèn đi tiếp theo. Hết học trò nam có một đại-kỳ, — Đồng-nhi nữ và Bà-phước tiếp theo và đi và hát kinh, — kế có một đại-kỳ đi trước Bọn hát đồng nhi nam lớn. Mỗi đại-kỳ có bốn người mang dây băng (écharpe) cầm giải cờ hầu hai bên. Hết bọn hát thì tới kiệu Đức Mẹ. Có sáu ông mặc áo rộng xanh, mang dây băng cầm sáu cây đèn-sắp lớn đi hai bên hầu kiệu. Có bốn cây-lọng vàng hầu hai bên. Sau kiệu thì Cha sở và hai trò đi kế. Sau hết thì bổn đạo Nam-nữ, tay cầm đèn, và đi và lần-hột chung và đọc kinh cầu Đức Bà.

Đoàn ngũ đi thẳng ra hết xóm thì có một cái động (reposoir) của Gòvấp và Annhơn làm chung. Đem kiệu Đ. Mẹ để trên động, hát kinh một hồi, rồi sắp lại đi như trước, trực chỉ về Nhà-thờ Gòvấp xem Phép Lành trọng thể. Ấy là xong việc đi kiệu.

Đường đi kiệu từ Annhơn xuống Gòvấp xa độ 1.600 thước. Tại Annhơn ra hai phần đường, thì tối một chút vì không có đèn khi. Song cũng lắm may, có quan Hội-đồng Joseph Kiệm hứa sẽ dâng Feux de Bengale couleurs variés đặng đốt theo dọc đàng và trước động cho sáng. Thật cám ơn ông hết sức. Họ Tân-định cũng có nhiều ông sẵn lòng vùa giúp việc kiệu nầy. Vậy xin Chúa trả công cho qui ông thảy thảy.

Nghe người bạn tôi nói, thì tôi thuật lại y vậy, là có ý hiến cho cô bác hay biết mà mừng lòng sốt sắng họ Gòvấp-Annhơn, và cũng mời cô bác mấy họ gần có rảnh ngày ấy đến chung cùng cho đông đặng đi kiệu Đức-Mẹ, và cho sáng danh Chúa trong xứ nầy.

Sau nầy tôi xin kiếu lỗi cùng cô bác, bởi tôi có tánh theo-lẻo, nghe theo chương-trình miệng mà chép lại bài nầy, e có sự lầm lỗi, vì sợ một là sái ý Bề-trên, hai là vì sự sửa đổi, mà ra sai lầm.

Nếu có đều chi sơ sót, xin cô bác rộng lòng tha thứ.

T. GỐI.

ở tại Cây-da gọc Đất-thánh tây, angle rue Pr Blanchy et Legrand de la Liraye.

HẠT TRÀVINH

Một vụ mất trộm 23.000 đồng

Thầy Cai-tổng Ngưu, ở Tiểu-cần (Travinh) là một nhơn-vật rất được nhiều người quen biết. Hơn nửa thầy là một người chẳng xa lạ chi với các công cuộc từ thiện trong tỉnh.

Hôm rồi đây có một gả đạo chích lẻn vào nhà thầy, cạy tủ sắt trộm hết 15.000 đồng bạc hiện, và vàng, tính cả thảy không dưới 23.000 đồng.

Nhà chuyên-trách sở tại khi hay tin nầy liền thân hành đến nơi mở cuộc điều-tra.

ĐÃ NHỨT ĐỊNH

Không dời ngày xổ lại nữa.

SỐ TUẦN LỄ-NHI-ĐỒNG

Loterie de la semaine de l'Enfance) đến ngày 7 Août 1938 tới đây chắc chắn xổ không dời lại nữa.

Quí bà quí ông, ai chưa mua kịp, hãy mau mau mua kẻo hết, bỏ dịp làm giàu rất uổng.

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT
GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng

COLLYRE VERT
du Docteur MOTAIS
contre les conjonctivites et le Trachome

THUỐC ĐAU MẮT
Nước xanh
của Bác sĩ
MOTAIS
Trị những chứng đau mắt lông-cồm và đau mắt trứng-cá (Trachôme)
0$30

眼科博士莫笛之綠色藥水
專治眼痛各症功效如神

En Dépôt
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Catinat
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

"PHÒNG COI MẠCH"
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc trí sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH :
Sớm mai, de 7 h. à 10 h.
Chiều „ „ de 15 h. à 18 h.
30. Route provinciale 15
(Gần gare xe điện GIADINH)

LẠI CÒN BỆNH HO SỔ MŨI KHÔNG CHỮA!

Bịnh rồi, đó là bị bệnh ho sổ mũi mà không chịu chữa! Mắc đau ngực rồi, ho cả ngày, nghe như gió thổi trong phổi, người ấm ức rất khó chịu, khác nhổ mười gần chết ngạt!

Các người nên lưu-ý tới các điềm ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau tàng tật, chết cũng nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho người dần đi, các ống phổi như mới sơn dầu, làm cho đờm dễ chảy ra ngoài, không bị tắc nghẹn nữa. Thuốc đó ở hai trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khổ sở nếu chịu lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở «2, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thơ này :

« Thật thế, ông ạ, tôi sin nói cho mọi người biết rằng thuốc ngọt xứ Vosges chữa bệnh ho thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chưa thế nào cũng không khỏi. Sáng dậy người tôi lừ đừ mỏi mệt, chả làm gì được cả. »

« Tôi ho nhiều quá, thành ra đánh thức cả mọi người trong nhà. Một bà láng diềng bên cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, được ít ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Đồng một tí tôi uống ngay một thìa thuốc ngọt xứ Vosges, Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay ».

Sirop-Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm, 60 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Etude de Me M. VABOIS et R. FERLANDE

Avocats à la Cour d'Appel de Saigon, 43, Boulevard Bonnard Saigon

Vente sur saisie-immobilière
après renvois

Au plus offrant et dernier enchérisseur

En l'audience des Criées du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Travinh, séant au Palais de Justice de ladite ville

D'UN LOT D'IMMEUBLES

sis au village de Dai-trinh-Truong, canton de Thanh-hoa-Trung province de Travinh

L'ADJUDICATION AURA LIEU

Le Mercredi 17 Août 1938

A 8 heures du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requête, poursuites et diligences du sieur K.M.K.R.M. Ramanechetty, prêteur d'argent, demeurant ci-devant à Saigon, rue Ohier numéro 23 et actuellement à Giadinh.

Ayant pour conseils Mes Michel Vabois et R Ferlande, Avocats à la Cour d'appel de Saigon, qui ont été constitués et continueront d'occuper pour lui sur les présentes et suites.

Et suivant procès-verbal de Me H. Sinus, huissier à Travinh, en date du trois Février 1938, enregistré, visé et transcrit au bureau des Hypothèques de Mytho, le onze Février 1938, volume 46, n° 18, il a été procédé à la saisie-réelle des immeubles ci-après désignés appartenant au sieur Tran-dac-Chinh.

Que les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies à l'audience des Criées du six Avril 1938, dudit Tribunal, le tribunal a, par jugement dudit jour, fixé l'adjudication au mercredi 18 Mai 1938.

Qu'à cette audience, le Tribunal de Travinh, a renvoyé la la vente au 13 Juillet, puis au 17 Août 1938, pour attendre la décision de la Cour d'appel de Saigon, laquelle par son arrêt du 8 juillet 1938, a débouté Nguyen-thi-Lanh, de sa demande en inscription d'un bail de 10 ans à la suite du cahier des charges.

Qu'en conséquence et sur les poursuites dudit sieur K.M.K.R.M. Ramanechetty, il sera procédé le mercredi 17 août 1938, à huit heures du matin, à l'audience des Criées du Tribunal de Travinh, séant au palais de justice en ladite ville, à la vente aux enchères publiques au offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont suit la désignation.

Désignation des immeubles à vendre :

Lot unique :

1° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de dix ares, vingt centiares (0h.10 20), inscrite au diabo du village de Dai-trinh-Truong, hameau de Dai-Truong (Travinh) sous les Nos 102 de l'ancien, 1 d'ordre et 1 du plan au nom de Tran-dac-Chinh et bornée au nord par province de Cantho, au sud par Route, à l'est et à l'ouest par n° 3.

2° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de cinquante-huit ares, dix centiares (0h.58.10), inscrite au diabo dudit village sous les Nos 132 de l'ancien, 2 d'ordre et 2 du plan, au nom de Tran-dac-Chinh et bornée au nord par Route au sud par..., à l'est par n° 69 et à l'ouest par 2è feuille.

3° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de douze hectares, quatre-vingt-cinq ares, soixante centiares (12a.85a.60c.), inscrite au diabo dudit village sous les N°s 132 de l'ancien 3 d'ordre et 3 du plan, au nom de Tran-dac-Chinh et bornée au nord par province de Cantho, au sud par Duong-trau et N° 63, à l'est par N°s 6-8 et à l'ouest par Route.

4° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de quatre hectares, trente six ares, quatre-vingts centiares (4h.36a.80c.) inscrite au diabo dudit village sous les N°s 132 de l'ancien, 4 d'ordre et 4 du plan, au nom de de Tran-dac-Chinh et bornée au nord par Duong-trau, au sud par lot 67, à l'est par lot N° 7-9-61 et à l'ouest par Duong trau.

Et 5° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de deux hectares soixante cinq ares, soixante centiares (2h.65a.60c.) inscrite au diabo dudit village sous les numéros 191 de l'ancien, 132 d'ordre et 63 du plan au nom de Tran-dac-Chinh, et bornée au Nord par N° 69, au sud par N° 62, à l'Est par lang cu à l'Ouest par Xeo.

Lesdites parcelles de rizière sont inscrites au diabo dudit village de Dai-trinh-Truong, hameau de Dai-Truong, canton de Thanh-hoa-Trung (Travinh) au nom de Tran-dac-Chinh.

Purge :

Il est en outre déclaré conformément à l'article 695 du Code de procédure civile modifié par la loi du 21 Mai 1858 que tous ceux du chef desquels il pourrait être pris inscription pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Mise à prix :

Outre les charges, clauses et conditions énoncées au Cahier des charges dressé par Mes M. Vabois & Ferlande, Avocats à la Cour d'appel de Saigon et déposé au Greffe du Tribunal de Travinh de Travinh les enchères seront ouvertes sur la mise à prix de :

Lot unique :

Mille piastres...
ci... 1.000$

Remarque importante :

La Cour d'appel de Saigon (1ère chambre) par son arrêt du 8 Juillet 1938, a déclaré nul et de nul effet le bail passé le 15 Mai 1937 enregistré à Travinh le 28 Mars 1938 par Tran-dac-Chinh au profit de Nguyen-thi-Lanh.

Fait et rédigé à Saigon par l'Avocat poursuivant, soussigné, le deux Août 1938.

Signé : R. FERLANDE

Enregistré au 3e Bureau de Saigon (A.J.) le 2 Août 1938, folio 88, case 14. — Reçu : 0$75.

Pour tous renseignements, prière de s'adresser 1° — à l'Etude de Mes M. Vabois et R. Ferlande, Avocats à la Cour d'Appel de Saigon, 43 Boulevard Bonnard.

2° — Greffe du Tribunal de Travinh où est déposé le cahier des charges.

Lời rao

Cho quí vị rỏ : Đến ngày thứ tư 17 Août 1938, tám giờ ban mai sẽ giảo giá bán phát mải tại Tòa-án Travinh.

Năm sở ruộng cộng chung lại đặng hai chục mẫu năm mươi sáu sào ba chục cao (20ha. 56a. 30ca.) đều tọa lạc tại làng Đại-trinh-Trương ấp Đại-Trương (Travinh) cả thảy của Trần-đắc-Chinh đứng bộ.

Ra giá hiệu một :
Một ngàn đồng... 1.000$00

Lời rao cần kíp

Tòa Phúc-án Saigon (phòng nhứt) lên án ngày 8 Juillet 1938, hủy bỏ tờ tá làm ngày 15 Mai 1937, đóng cầu chứng tại Travinh ngày 28 Mars 1938 của Trần-đắc-Chinh cho Nguyễn-thị-Lanh mướn ruộng bị phát mải.

Làm tại Saigon, ngày 11 Avril 1938 do quan Trạng-sư ký tên dưới đây :
Ký tên : R FERLANDE

Muốn rỏ đều chi xin đồ nơi :
1. Phòng-văn quan Trạng-sư Vabois và Ferlande ở saigon, 43 đường Bonnard.
2. Phòng quan Lục sự Tòa-án Travinh là nơi có để giấy tờ

Cáo thị về đơn xin cước

Vào bộ điền-thổ tổng Bảo-khánh, hạt Bentre

số 18.638 và số 18.650 của sổ biên thứ tự các điều-lệ làm trước khi cước bộ

Theo đơn xin số bảy (7), vô ngày mười ba tháng bảy langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám, tên Lê v-Việt, sanh ngày 20 Novembre 1903 tại làng An-hội, làm ruộng, ở tại làng Tam-phước, tổng Bảo-khánh (Bentre).

Có xin cước vào bộ điền thổ tại tổng Bảo-khánh, làng Tam-phước, hạt Bentre những sở đất hiện là ruộng, vườn dừa, đạt thành cả thảy được mười tám mẫu, chín mươi sáu sào, bảy mươi hai thước (18h. 86. 72.), ở tại làng Tam-phước, cước trong địa bộ làng Tam-phước, tổng Bảo-khánh (Bentre) theo số :

1·	11, họa đồ	11, tờ thứ nhứt,	diện tích		0h.12a.00.
2·	12,	id	12,	id	7. 65. 00.
3·	26,	id	26,	id	0. 88. 00.
4·	143,	id	143,	id	1. 49. 00.
5·	144,	id	144,	id	1. 99. 00.
6·	145,	id	145,	id	0. 82. 00.
7·	146,	id	146,	id	1. 18. 00.
8·	167,	id	167,	id	1. 10. 00.
9·	190,	id	190,	id	1. 09. 00.
10·	191,	id	191,	id	0. 28. 00.
11·	192,	id	192,	id	0. 09. 00.
12·	274,	id	5, tờ thứ nhì,	id	0. 04. 00.
13·	355,	id	4,	id	2. 23. 72.

Y khai rằng những sở đất ấy là của y đứng bộ làm chủ trọn quyền, và theo đều y hay biết thì đất ấy không bị đều chi bó buộc thiệt dầu ngày nay hay là ngày sau khác hơn mấy đều kể ra sau này :

Sở số 11-12-26-143-167-190 191 và 192 :

a) Treo cho hội canh nông Bentre, giấy nợ số 472, đề ngày 7 Novembre 1925, đặng bảo đảm số bạc phải trả là 2.500$00 (hai ngàn năm trăm đồng) có biên trong địa bộ ngày 12 Janvier 1938.

b) Tịch biên theo đơn xin của hội canh nông Bentre, theo tờ vi bằng tịch biên của trưởng tòa Tô-v-Tiến ở Bentre, ngày 7 Mars 1938, có biên trong địa bộ ngày 10 Mars 1938.

Sở số 144-146 :

a) Treo cho hội canh nông Bentre, giấy nợ số 96 P. P. đề ngày 23 Septembre 1930 đặng bảo đảm số bạc phải trả là 1.000$00 (một ngàn đồng),

b) Tịch biên theo đơn xin của hội canh nông Bentre theo tờ vi bằng tịch biên của trưởng tòa Tô-v-Tiến ở Bentre, ngày 7 Mars 1938, có biên trong địa bộ ngày 19 Mars 1938.

Sở số 145 và 4 partie :

a) Treo cho hội canh nông Bentre, giấy nợ số 14 ngày 7 mai 1930, đặng bảo đảm số bạc phải trả là 700$00 (bảy trăm đồng), có biên trong địa bộ ngày 20 Mai 1930.

b) Tịch biên theo đơn xin của hội canh nông Bentre theo tờ vi bằng tịch biên của Trưởng-tòa Tô-v-Tiến ở Bentre, ngày 7 Mars 1938, có biên trong địa bộ ngày 10 Mars 1938.

Vụ tra-cứu thi-hành y theo điều 867 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy langsa năm 1925, có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ có luôn luôn trong ba tháng kể từ ngày đề trên sổ Công-văn nhựt-báo Namkỳ có ân-hành lời cáo-thị này.

Người nào có cang-dự đặng phép nạp đơn cho quan Quản-thủ ký tên dưới đây mà ngăn cảng việc xin cước bộ ấy, trong kỳ hạn ba tháng nói trước.

Người nào có cang-dự đặng phép khai cho quan Quản-thủ biết những đều chi mà mình tưởng là có-ích đặng làm cho phù hiệp cùng làm cho đủ thêm, hoặc chống cải những đều nói trong đơn xin cước bộ, đã bài ra ở trước.

Chẳng nhận lời khai nào hoặc lời chống cải nào nạp sau ngày bốn tháng mười một tây năm một ngàn chín trăm ba mươi tám

Làm tại Bentre, ngày bốn tháng tám tây năm một ngàn chín trăm ba mươi tám.

Quan Quản-thủ chủ-quyền điền-thổ

Ký tên : MAZOT

Phòng việc tại Bentre

Cáo thị về đơn xin cước

vào Bộ điền-thổ Tổng Bảo-hựu, hạt Bentre

Số 18.697 tới số 18.708 của sổ biên thứ-tự các đều-lệ làm trước khi cước bộ

Theo đơn xin số *11 C*, vô ngày bảy tháng sáu langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám, tên Lê-v-Nho, sanh ngày 22 Décembre 1897 tại Tân-Hương, Minh-Quới, điền-chủ ngụ tại Minh-đức (Bentre), nhà cửa ở tại An-Hội (Bentre) và vợ chánh là Lâm-thị-Hạnh kêu là Liên, sanh năm 1897 tại An-hội (Bentre) cũng ở tại nơi đó.

Có xin cước vào bộ điền-thổ tại tổng Bảo-hựu, làng Phú-nhuận, hạt Bentre, những bất động sản, hiện là ruộng và thổ cư, đạt thành hết thảy được ba mươi chín mẫu tám mươi tám sào hai mươi thước (39h.88.20.), ở tại làng Phú-nhuận, cước trong địa bộ làng Phú-nhuận, tổng Bảo-hựu, hạt Bentre, theo số :

1	244 họa đồ số	134	tờ thứ nhì	diện-tích là	0h.	34a.	40c.
2	245	id	135	id	id	8	82	40
3·	246	id	136	id	id	6	94	40
4·	250	id	140	id	id	1	65	00
5·	252	id	142	id	id	3	25	60
6·	253	id	143	id	id	4	58	40
7·	254	id	144	id	id	1	52	80
8·	255	id	145	id	id	1	85	02
9·	256	id	146	id	id	1	50	40
10·	257	id	147	id	id	1	48	80
11·	258	id	148	id	id	1	68	00
12·	259	id	149	id	id	1	53	00
13·	261	id	151	id	id	1	76	00
14·	264	id	154	id	id	4	03	20
15·	265	id	155,	id	id	0	19	20
16·	266	id	156	id	id	3	29	60
17·	267	id	157	id	id	0	68	80

Hai người khai rằng đất ấy là của vợ chồng y đứng bộ làm chủ, và theo đều hai vợ chồng y hay biết thì đất ấy không bị đều chi bó buộc thiệt dầu ngày nay hay là ngày sau, khác hơn mấy đều kể ra sau đây :

1· Một sự treo đất có ốp bộ, biên trong địa bộ ngày 4 Janvier 1933, ghi tại sở « ốp bộ » Mytho ngày 31 Décembre 1932, cuốn 46, số 111, treo cho bà Lương-thị-Phụng, theo tờ giao cho quan Lục-sự chưởng-khế tại Bentre là Philippe Guidicenti, đặng bảo đảm số bạc là 30.600$00, mà số vốn là 30.000$00.

2· Một sự treo cho hội canh-nông Bentre, biên vào địa-bộ ngày 21 Janvier 1933, theo giấy nợ số 582 ngày 27 Décembre 1928, đặng bảo đảm số bạc là 5.000$00.

3· Một sự treo đất có án tòa, ghi tại sở ốp bộ Mytho ngày 15 Juin 1933, cuốn thứ 47, số 78, cho tên Huỳnh-Đông, theo án của tòa Bentre ngày 28 Avril 1933, đặng bảo đảm số bạc 2.599$43, mà vốn là 2.404$29.

Vụ tra-cứu thi-hành y theo điều 867 của chỉ dụ ngày 21 tháng bảy langsa năm 1925, mà có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ có luôn luôn trong ba tháng kể từ ngày đề số trong Công-văn nhựt-báo Namkỳ có ân-hành lời cáo thị này.

Người nào có cang-dự đặng phép nạp đơn cho quan Quản-thủ ký tên dưới đây mà ngăn cảng việc xin cước bộ ấy, trong kỳ-hạng ba tháng nói trước.

Người nào có cang-dự đặng phép khai cho quan Quản-thủ biết những đều chi mà minh tưởng là có ích đặng làm cho phù-hiệp cùng làm cho đủ thêm, hoặc chống cải những đều nói trong đơn xin cước bộ, đã bài ra ở trước.

Chẳng nhận lời khai nào hoặc lời chống cải nào nạp sau ngày bốn tháng mười một langsa, năm một ngàn chín trăm ba mươi tám

Làm tại Bentre, ngày 4 tháng tám langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám.

Quan Quản thủ chủ-quyền điền-thổ

Signé : MAZOT

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111 - 118, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-Pháp công-cuộc mua bán sắp đặc khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn dược phòng chỉ bán ròng các thuốc men hàng hóa, tốt nhứt hạng, vì chỉ mua trữ ròng — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt ở bên Pháp và của ngoại-bang...

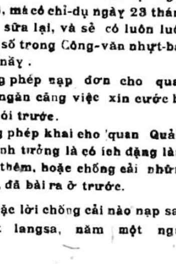

Trẻ em nên biết...

GIỌNG NÓI KHÔNG SỬA

(Tiếp theo)

Cái tật ấy thiệt là khó sửa, nhứt là người trộng tuổi, vậy phải giữ gìn cho lắm, nói năng chầm rãi. chớ vội nói mau, như liệu kiếm không ra tiếng thì ngừng phức cho an câu chuyện. Phải tập nói năng cho thường, mà nhứt là cái tật lừ-nhừ phải bỏ cho tuyệt hẳn.

Phần nhiều ít hay đọc cho trọn chữ, cho nên chữ nào dài thì phía sau tiêu lụn, nghe còn chừng hai phần chữ là may. Ấy là tại người cẩu thả, hay lây lất bỏ qua, ít hay chăm chú mà kềm chế lấy cái giọng nói của mình cho đúng mực, đọc nửa chừng bỏ xuội, nên mấy tiếng đồng âm thường hay lầm lộn. Ta xem việc ấy là thường chớ theo phép lịch sự th người ta xem cái tật ấy thiệt không phải nhỏ.

Còn như những tiếng của nước khác mà việc tiện dụng đã gia nhập chỗ tiếng mình thì cũng chẳng nên ỷ nó là tiếng lạ rồi muốn đọc sao thì đọc; Như thế lại làm cho người ta khó hiểu thêm nữa.

Nói tiếng Langsa thiệt là khó lắm, như muốn nối vần háp tiếng thì phải lựa chỗ nào hạp với lỗ tai, chớ không phải dụng đâu ráp đó, bạ đâu nói đó, thì rất trái tai, nghe ra càng sái cách.

Như chữ nào đàng sau có chữ S, chữ T, mà đằng trước lại có nhiều tiếng phụ âm khác nữa, thì chớ nên lấy chữ S, hay chữ T ấy mà tháp với tiếng sau, nghe ra rất nên nặng nề kỳ cục lắm. Thí dụ như câu : Des cours intéressants ; il est mort est enterré ; son respect est grand. v.v.., thì cứ đọc y như vậy chớ đừng có nối vần tháp tiếng mà đọc: Des cours z'intéressants ; il ès mort t'est t'enterré ; son respect t'est grand. Nếu đọc như vậy thì nghe không được.

Phải tránh những giọng nặng nề, mấy chữ ráp nhau mà không hạp lỗ tai thì đừng dùng tới.

Nói năng, chuyện vãn

Trong việc nói năng phải cho cẩn thận, nhứt là phải gia tâm mà nghiên cứu luật mẹo cho nhiều; bằng chẳng vậy thì nhiều khi sai lầm rất nặng. Có ba đều nầy mà nhiều người thường phạm đến lắm:

Một là — Mỗi khi ta muốn nói tiếng chi, hay là muốn chỉ vật gì, thì hay dùng những tiếng cọ-kẹ tròm trèm mà nói, hoặc phải ngần ngừ mà chờ lựa tiếng. Ấy là tại lúc bình thường, ít hay chịu tìm kiếm tiếng một cho nhiều, ít hay bồi dưỡng nó; cho nên đến lúc muốn dùng thì nó đâu có sẵn cho mình? Đã vậy, hễ mình không dùng vật chánh tên, thì làm cho người khó hiểu; té ra cái lý tưởng của mình hay mà phải hóa ra lôi thôi câu chuyện

Hai là — Tại mình thường không phân biệt những tiếng nào là giống đực, tiếng nào là giống cái. Tuy nói không hại chi cho lắm, song nghe ra rất trái lỗ tai. Ấy cũng do nơi sự sơ ý mà ra; nhưng nếu, hễ sơ nhiều thì thất nặng.

Đã biết rằng tiếng Langsa không phải là tiếng mẹ đẻ của ta, cho nên có nhiều người vụ nghĩa mà ít hay vụ chữ. Bởi vậy hễ gặp người chín chắn kỹ-lưỡng họ vạch ra, thì nghe rất dị.

Phải biết rằng, tiếng nào cũng là tiếng, chớ đừng có tưởng là tiếng của ngoại-quốc mà chẳng cố tâm tập đọc tập nói cho rành.

Ba là — Ta hay dùng tiếng verbe lộn thì, lộn thứ. ấy cũng do nơi ta không hay cần mẫn mà ra. Chớ chi ta biết chỗ hay lầm, thì phải siêng năng tìm kiếm học một lần cho chính đinh, rồi sau ta cứ đó mà dùng hoài, thì có đâu mà lầm lỗi nữa.

Nếu trẻ em mà muốn học cho rành, thì có khó chi đâu mà không chuyên tâm nghiên cứu. Hiện giờ luật mẹo sách vở thiếu chi, mấy nhà sách chỗ nào cũng có bán.

Lại hễ bước chơn vào trường thì thầy cũng có dạy, mà ta hảy còn lầm lộn như vậy hoài, thì là lỗi tại nơi ta, không chịu siêng năng tìm kiếm mà dùng, bảo sao mà không lầm mãi.

(Còn nữa)

B. N.

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)
về quảng-cáo
bán hiệu
ở trong phòng
và các đám sò
do nơi hãng
STANDARD
NÉON LIGHT
95bis rue Lagrandière
Téléphone: 20425 -1- SAIGON
Dùng toàn đồ Huê-kỳ — Có bảo kiết
Đã làm cho { Poinsard et Veyret / Albert Portai / Pharmacie de Dakao

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan,

Hôm quá chị đương ngồi trong nhà mà dạy hai đứa con của chị Chín học, vì lúc nầy trường đã bãi rồi; hai anh em nó ở nhà, nên chị bày cuộc dạy đọc và dạy viết cầm chừng đặng có kềm chưn chúng nó ở nhà kẻo sợ chúng nó một là chạy rong đi chơi tối ngày mà giang nắng; hai là lên xuống tắm-sông, vì lúc nầy nước Cửu-long-giang đã tràng xuống rồi nước dưới sông chảy mạnh lắm; nhà nào vô ý bơ thờ, để cho con nít xuống sông, thiệt là nguy hiểm lắm.

Trong lúc chị dương kêu cho hai cháu viết, kế thấy một người linh làng cầm thơ bước vào, chị tiếp lấy xem coi, biết là thơ của em. Chị lật đật xé ra, thấy em hỏi thăm việc bắp bẹ mà chị phát rầu; công trình làm mấy chục công bắp, hao tốn cũng nhiều, mà bị mưa dồn trước ngập chết hơn hai phần, chỉ còn lại ước có mười mấy công, nhờ chỗ đất cao nước không ngập tới, tuy vậy mà bắp dương có con chẳng bị trời mưa quá nên nó cũng xấu trái và thưa hột.

Nên khi bẻ về và lảy hột ra rồi chỉ được có lối hai mươi ngoài tạ, thành ra phải lỗ sở hụi rất nhiều: Bây giờ chị chỉ còn trông cậy có mấy chục công lúa mà thôi

Trong bức thơ ấy em lại hỏi chị chớ ngày mồng 7 tháng 7 Annam ta là ngày lễ gì? em muốn hỏi thăm cho biết. Nhưng cái sự tích về ngày lễ ấy nói ra cũng có hơi dài, vậy để bức thơ sau chị sẽ viết cho rành rẽ mà nói cho em nghe cho kỹ; hôm nay chị còn mắc nhín giấy lại để viết mà chỉ thêm việc làm bánh mứt cho em, kẻo nín lâu e nó dứt đoạn.

∴

Làm bánh Bơ-tí-phua
(Petits fours)

Cân 2 trăm rưởi cà-ram bột mì, rây cho sạch, 1 trăm rưởi cà-ram đường cát, 25 cà-ram bơ, 4 cái trứng gà, chế vô một chút nước thơm, và chế thêm nước lã vào; nhồi chung hết cho nhuyễn, rồi cán bột ra cho mỏng mỏng độ chừng 2 li; sau cắt bột ra hoặc vuông hoặc tròn tuy ý, rồi lấy dầu ăn hay mỡ mà thoa tấm sắt, sắp những miếng bột cắt rồi đó lên trên tấm sắt, sau lấy tròng đỏ trứng gà sống mà thoa trên mấy miếng bột, rồi để trái nho khô, hoặc trái amandes hay là những trái gì khác mà đã có rim đường rồi lên trên mấy miếng bột, a u đem đúc trong lò mà hấp.

Làm bánh-cờ-rô-kê
(Croquets)

Lấy 1 trăm 25 cà-ram bột mì cũng rây cho thiệt sạch, 50 cà-ram đường cát 50 cà ram amandes, 2 cái trứng gà sống một chút nước thơm, một muỗng bơ với chút phèn bằng mút đủa (tán nát), rồi nhồi chung lại hết. Nếu bột còn khô lắm phải chế thêm chút nước nhồi hết cho đều. Bột nầy phải đặc chớ không nên lỏng quá. Rồi chia từ khúc, sau nhồi chung lại nửa. Làm như vậy cho được 6. 7 lần.

Sau hết, cán bột ra bề ngang chừng 1 tấc tây, còn bề dài lối 1 tấc rưởi, rồi đem hấp trong lò

Khi bánh chín rồi thì lấy nó ra mà cắt từ khúc liền trong lúc bánh còn đương nóng.

SÁCH HỌC CHỮ QUỐC NGỮ MỘT CÁCH MỚI MẺ

Con nít mới đẻ... biết đọc?

Đó là câu nói bứt ngang, nên nó lố đi rồi! Chớ thật sự thì con nít mới đẻ, nhưng phải nuôi ít nửa là gáp... năm sắp lên, rồi hãy mua. « Máy dạy chữ quốc-ngữ » là cuốn:

QUỐC-NGỮ HUẤN-CƠ
của Nguyễn-văn-Xứng

cho nó học thì rất mau biết đọc. Vì cuốn quốc ngữ huấn cơ là một cuốn sách văn thật văn minh, có thí nghiệm dạy trẻ em mới nên năm tuổi kết quả hẳn hòi, là nhờ mỗi chữ đều có hình trạng và lời nói hơi vần, nên trẻ em học chữ nào là nhớ dạy chữ nấy, đố thử trẻ em là trẻ em biết ngay không hề quên dặng Trong sách lại chia làm nhiều bài văn tả, nên trẻ em học không hề rối trí bao giờ! Sách hơi dày bìa đẹp, chữ tốt lại có giá trị mà bán rẽ lắm!

In kỳ thứ nhứt rất ít, mua mau kẻo hết. Nhứt định chắc giá mỗi cuốn 0$12. Có bán ở các hàng sách và ở nhà in Union Saigon.

Đón xem
LUẬN VĂN HUẤN CƠ

Cuộc xổ số của hội quán lại hồi hưu

1 số độc đắc....		4000$
1 —		1000.
2 —	800$	1000.
10 —	100.	1000.
20 —	50.	1000.
50 —	20.	1000
100 —	10.	1000
184 số trúng.		10000.

Giá mỗi số 0$20
Ngày xổ chắc
29 Septembre 1938

Nhờ có nhiều số trúng và số độc đắc 4000p. nên giấy số nầy bán chạy lắm
Mua mau kẻo hết.

Vua nơi
M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN
Lục-Tỉnh-Tân-Văn

Số «chức việc hồi hưu»

Dời ngày xổ lại là 29 Sept 1938

Theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ để ngày 2 Juillet 1938, số chức VIỆC HỒI-HƯU DỜI ngày xổ 18 Juillet lại NGÀY 29 SEPTEMBRE 1938.

Bánh cơm hay là bột sam
Tourteau riz au à la semoule

Nấu chung 150 cà-ram gạo, hay là bột sam với nửa ve lít sữa bò tươi, 200 cà-ram đường cát, bỏ vô chút xíu muối, nửa muỗng bơ, với một chút vanilline rồi nấu trên lửa thang cho nó sôi riu riu chừng một giờ, phải coi chừng mà khuấy nó cho thường kẻo nó khét

Sau nhắc cái son ra khỏi bếp, để cho nó nguội bớt, còn nóng nóng một chút thì đánh 2 cái tròng đỏ với một cái tròng trắng trứng gà sống mà trộn vào, rồi rắc bột mì trên tấm sắt, trải bột pâte à flan trên bột mới rắc đó, tém mí lại sau trải cơm hay bột sam lên trên tấm bột ấy rồi đem đúc vô lò mà hấp.

∴

Làm bánh chuối
(Pâté de bananes)

Như muốn lấy chuối mà làm chuẩn bánh thì phải dùng chuối sứ (là xiêm) hay chuối chà, mà phải cho thiệt chín chẻ nó ra từ miếng mỏng (một trái chuối chẻ ra chừng 3, 4 miếng) bỏ trong một cái chậu, chế vô 2, 3 muỗng rượu cognac và rắc vài ba muỗng đường cát, để 1 chút vanilline, trộn hết cho đều, rồi để vậy một đêm.

Sáng ra bửa sau phải cán bột như bột làm Pâté vậy, rồi sắp chuối trên miếng bột bề dày chừng bằng 2 ngón tay.

Sau lại cán bột dư mà đậy lên trên chuối như cái nắp, rồi xếp mí lại và bắt bông cách nào tùy ý, rồi đem đúc lò mà hấp. Bánh chín rồi phải thoa tròng đỏ trứng gà sống lên trên bánh.

Thôi, em cứ tập làm mấy món nầy đi, rồi sau chị sẽ chỉ thêm.

NGUYỄN-THỊ HỒNG-VÂN
Tânchâu

Phòng Văn Biện-sự

Phan-v-Thiêt

Cử nhơn luật, Tốt nghiệp, cao đẳng thương học Pháp quốc
45, Aviateur Garros — SAIGON

Mỗi lần chỉ vẽ về một khoản pháp luật giá 5 đồng; làm đơn trạng, ý đoan, lời kết luận (conclusions, giao kèo, ước, tờ tương phân v.v. cốt cho hạp với quyền lợi của mình khỏi sợ thất bát về sau, thì tính riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thơ nói cho rành và gởi số bạc theo

Có bán: Án Tòa Hộ (sách cắt nghĩa 40 vụ kiện về việc hộ Annam) giá 1$20
Luật làng, tổng (được quan Thống-đốc Pagès cho là rất cần kíp cho hương chức) giá 0.70
Luật lao-động, (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-dương) giá 0 70

CHUYỆN VUI

CÓ CỦA ĐỂ LÀM GÌ?

Thuở xưa ở một làng kia có người giàu có bạc vạn. Người đó lúc đầu cũng keo cú bủn xỉn như trăm ngàn nhà giàu khác; nhưng sau người ấy bỗng trở nên hoang phí một cách lạ thường, tiêu liền như rác mà chẳng biết thế nào là tiếc. Song người ấy đem tiền tiêu vào những việc rất hửu ích như cấp cho kẻ nghèo đói, v. v.

Cử chỉ ấy của bác làm cho ai nấy phải lạ lùng, kinh ngạc và ngờ có một duyên cớ chi. Thì quả như vậy, số di bác mang tiền phân phát đi gần hết, chỉ giữ lại một phần của cải để nuôi thân thôi, là vì một đêm kia trong lúc mơ màng giấc điệp, bác bỗng nằm mộng thấy một ông cụ già đầu tóc bạc phơ, tay chống gậy trúc, tay vuốt chòm râu dài lê thê và trắng như tuyết từ từ tiến lại trước mặt bác mà bảo bác rằng:

— Nầy anh nầy! anh giàu có thế cũng chưa thấm đâu. Anh có muốn giàu hơn thế mà lại có danh to giá lớn ai cũng phải kinh phục không?

Nguyên (vì chính là tên bác) nghe thấy ông lão nói vậy thì lấy làm sung sướng vô cùng. Bác tự nghĩ: của cải của ta thế nầy đã thấm vào đâu thật. Bây giờ tự dưng có người muốn làm cho ta giàu có thêm lên và có cả danh giá nửa thì tội gì mà ta chẳng ưng lời mang ơn. Người đây tất là một vị thiên thần ở trên trời sai xuống giúp thì giúp gì cho ta mà chẳng được. Nghĩ vậy bác liền rất lễ phép thưa với ông cụ rằng:

— Bạch cụ, tiền bạc và danh giá ở đời ai là không thích nhưng trời không cho thì làm thế nào được? Không để cho Nguyên nói gì thêm cụ già vội ngắt lời Nguyên:

— Nhưng nhà ngươi có muốn, nhà ngươi nhứt nhứt phải nghe theo lời ta đây thì rồi sau nầy nhà ngươi sẽ được các đức phật ngài giúp.

Vẫn một giọng lễ phép như trước Nguyên lên tiếng đáp lại:

— Bạch cụ, con xin tuân lời cụ truyền ạ.

Vậy nhà ngươi khá nghe lời ta dặn đây:

— Nhà ngươi phải làm thế nào mà phân phát cho hết cái tiền của nhà ngươi đi — nhưng phải phân phát một cách hửu ích thì rồi sau nầy mới hòng có đức phật ngài giúp. Nhà ngươi nên nhớ lời ta dặn.

Ông cụ nói đoạn rùng mình một cái biến đi mất.

Bác Nguyên bừng mắt thức dậy thì ra một giấc chiêm bao.

Lấy chiêm bao làm sự thực, ngày hôm sau người ta thấy bác lẳng lặng thi hành kế hoạch. Thế rồi chỉ trong ít lâu tiền tài của bác cứ dần dần biến đi hết — nó biến vào gia-đình những người nghèo khổ, những bực cầu chắc chắn qua sông; những cái quán nghỉ mát làm trên những con đường dài dằng dặc và xa lắc xa lơ và còn nhiều công trình vĩ đại nửa như lập trường học, lập xưởng kỹ nghệ, lập nhà hộ sinh và mua phiếu công thải để giúp nước.

Làm xong những công cuộc ấy, thì trong nhà bác chỉ còn đủ bác ăn. Trong tâm can cũng có lúc định sẽ đem cho hết tiền tài của cải đi xem sao; song bác lại chẳng dám thi hành ý định vì bác sợ lỡ các đức phật ngài không giúp thì lúc đó bác liệu nương nhờ vào ai được? Và cũng từ cái ngày có cái ý kiến ấy nảy ra ở trong tâm trí bác bắt đầu không giúp ai nửa và cũng chẳng làm gì hết. Nhưng một đêm kia bác đang ngủ bỗng nghe có tiếng phá cửa ầm ầm. Bác bàng hoàng thức dậy thì quân cướp đã vào tới nhà bác. Vơ vét xong, chúng cởi trói cho bác, rồi bắt phải dẫn đường cho chúng đi. Khi đi qua một cánh đồng, chúng thấy ở giữa khoảng mênh mông có một ngôi chùa hoang.

Liền trói bác lại, cạy cửa chùa bỏ bác vào trong chùa đóng chặt cửa lại. Thế là bác đành nằm thúc thủ ở đó với bao sự hải hùng ghê sợ. Một ngày qua hai ngày qua không ai biết mà vào cởi trói cho bác. Bác đói quá cố tìm cách cởi cho được giây trói ra mãi mới được. Ra tới ngoài, bác cố lần mò trở về làng. Và từ đó trở đi, bác lâm vào cảnh túng thiếu. Còn ngôi nhà bác liền bán nốt đi lấy tiền nuôi thân, nhưng cũng chẳng được bao lâu rồi sự nghèo đói lại theo giỏi bác. Nghĩ đến cái gia tài to lớn xưa kia chỉ vì nghe lời thần mộng mà ngày nay trở nên khốn khó bác lấy làm căm tức vô cùng.

Còn nữa

AUAN 1900

[illegible]

TRƯƠNG XÔ MỚI

[illegible] — Téléphone 20.428 — SAIGON

Và là Trung-ương-Ngân-hàng chủ trương, tổ chức hành chánh [illegible] trong Sở và những xu hướng [illegible]

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ — Lào — Miên — Xiêm — Trung-quốc — Nhật-bản — Nam-dương quần-đảo — Ấn-độ và Ấn-châu — Philippines — Caomiên.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc biệt cho quý khách.

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Meyer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone : n° 255

DOCTEUR PHAN-TẤN-THIỆT

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Dersouvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có mọi đồ thử máu, đàm, nước tiểu, nước ọe, xét vi-trùng hàng kiểu hiện-đại. — Có chỗ riêng để mổ điện tuyến (diagnostic) và chữa bịnh bằng quang tuyến (dersouvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đàn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê liễu kinh niên.

Institution "BASSAC"
62-124 Rue Mézin — Cantho

Enseignement primaire et primaire supérieur

Trường tư mới « Hậu-Giang », lớn nhứt trong Nam-kỳ, lãnh dạy cấp học-sanh NAM và NỮ, từ lớp đồng ấu ban sơ đẳng (cours enfantin) cho đến năm thứ tư ban trung đẳng (de année de l'enseignement primaire-supérieur).

Có đủ giáo-sư danh tiếng và đã nhiều năm kinh-nghiệm trong ty giáo-huấn Nam-kỳ

Ngày khai trường : 3 Août 1938

Muốn biết điều-lệ học trong trường, xin gởi thư hỏi bản-trường.

PHARMACIE PRINCIPALE
SOLIRENE
M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỰ-NAM
1865
BA GỐI ĐỀU DÙNG
THỨ THUỐC
HIỆU NÀY

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng
các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ !
Vậy xin quý vị đến tại :

pharmacie franco-asiatique
PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG
Rue des Marins, 218 — CHOLON

Thầy dược có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng bào chế-sư, hiệp được quý vị mọi cách mạn-mãn và vui-vẻ.
Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quý vị ở Lục-Tỉnh gởi thư đặt mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng tôi hành, giá thuốc tính rất mước phần lại không tính tiền gởi-phí.

CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin

DOCTEUR TRẦN-V-ĐÒ
Téléphone : 20.912

Mổ, Đỡ đẻ,
Bịnh đàn bà, con nít,
Bịnh phong tình vân vân
Rọi kiếng (Rayons X) — Chạy điện (Diathermie)

Phòng riêng rẽ cho bịnh
Người đẻ nằm riêng mỗi người một phòng
NHÀ MỔ TỐI TÂN

GIỜ COI BỊNH { Sáng 8 tới 11 giờ
Chiều 3 tới 5 giờ

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU
La Providence et
L'Industrielle du Nord
ÔNG BOY-LANDRY
Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ và vững. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier
của ông
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

CHOCOLAT
NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe

CHOCOLAT NESTLÉ

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
KỲ THỨ NHÌ 1938
300.000 đồng chia làm 4 sê-ri 200.000 vé
mỗi vé một đồng

SÊ-RI THỨ NHỨT	SÊ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999 4.489 vé	Từ số 200.000 đến 399.999 4.489 vé
Xổ tại Hanôi ngày 6 Juillet 1938	Xổ tại Hanôi ngày 30 Juillet 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10
SÊ-RI THỨ BA	**SÊ-RI THỨ TƯ**
Từ 400.000 đến 599.999 4.489 vé	Từ 600.000 đến 799.999 4.489 vé
Xổ tại Hanôi ngày 24 Août 1938	Xổ tại Hanôi ngày 17 Septembre 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10

NĂM SỐ LỚN chung cho bốn sê-ri Xổ tại HANÔI Ngày 17 Septembre 1938	1 vé trúng 100.000$
	1 — — 20.000
	3 — — 10.000

Hết thảy các vé số trong bốn sê-ri đều đã có trúng trong 4 kỳ xổ các số nhỏ trước kia đi nữa, cũng đặng dự cuộc xổ chung 5 số lớn ấy.

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)

Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn

Coi tên họ trò quê quán đăng trên, Lục-Tỉnh ra ngày thứ ba 21 Juin 1938 trang 2

Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin đến lớp Quatrième année

Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.I. kỳ nhì (2e session)

Ngày tựu trường : *1er Août 1938*

Muốn rõ điều lệ xin do nơi :

M. PHAN-BÁ-LÂN

Directeur de l'Institution CHẤN-THANH

15 entrée 54 Marchaise

54-7[illegible] rue Marchaise

Saigon

DOCTEUR NG.-TẤN-ĐỜM

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon : 63 Rue Mac Mahon - Saigon

Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

Nhị-thiên-đường

Sưu-Độc-linh-dược

Bịnh Hoa-liễu là một mối giặc lớn ở trong thân-thể con người. Hễ ai rủi mang lấy nó, thì ăn chẳng được ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một chứng bịnh rất niềm nghẻo.

Có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình, hoặc phải tuyệt nòi tuyệt giống ; hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy là tại dùng lầm phương thuốc.

Duy có thuốc « Sưu-độc linh-dược » của Nhị-thiên-đường là dùng nhiều thứ thuốc hay mà chế ra, cùng không công phạt chi hết.

Hãy mua nó mà dùng thì thấy hết ngay, chẳng còn tái đi tái lại chi nữa.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N.B. — Chư-tôn hay nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Cô Bảy NAM

M. CHÂU

Có đủ thứ đĩa :

Phước-Cương	Phụng-Hảo
Tài-Tử kiêm thời	Hát bộ
Trần-Bạt	Huỳnh-Kỳ
Vạn-thành-Ban	Cô ba Xuân
Kinh Phật	Mùa bông
Nói Thơ	Hát bộ
Ca điệu Huế	Ca điệu Bắc

NHỚ-ĐÓN MUA ĐĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC

Hãy mau mau mua kẻo hết.

Sách « THỜI-SỰ CẨM-NANG *mới xuất bản rồi vô đó bán hết chỉ còn dư lại chừng năm, ba chục quyển. Vậy quí-vị ngài nào muốn có một quyển để trong nhà thì xin gởi mua mau mau kẻo hết. Giá bán mỗi quyển là 3 đồng, phụ thêm tiền gởi 0$30.*

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH RACHGIA

YẾT-THỊ. — *Đơn xin mướn đất Nhà-nước 18 năm.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ bản đồ	Số sào mẫu	Mốc bờ
Danh-Cao Phi-thông (Rachgia)	Phi-thông	20 partie	3ème	11.00.00	
Lê-thị-Quyên ở Phi-thông (Rachgia)	id	45 partie	3ème id.	15.00.00 3.00.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NẠI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cản đều chỉ thị nội trong kỳ hai tháng kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Rachgia.

A Rachgia, le 30 Juin 1938.
L'Administrateur Chef de Province.
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 12 Juillet 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du Bureau :
Signé : ILLISIBLE.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH RACHGIA

YẾT-THỊ — *Đơn xin thuận mãi đấu giá đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ bản đồ	Số sào mẫu	Mốc bờ
Nguyễn-văn-Lai ở Vĩnh-thanh-Vân (Rachgia)	Đồng-Thái	2	6ème	100mẫu	
Huỳnh-thị-Ngọc ở Vĩnh-thanh-Vân (Rachgia)	id	3	id.	50 mẫu	
Huỳnh-Bổi ở Vĩnh-thanh-Vân (Rachgia)	id	4 5	id.	50 mẫu 50 mẫu	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NẠI

Chiếu theo thể lệ 11 và 13 nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cản điều chỉ thị nội trong hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Rachgia.

A Rachgia, le 4 Juillet 1938.
L'Administrateur Chef de Province.
Signé : ILLISIBLE

Vu pour affichage :
Saigon, le 12 Juillet 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du Bureau :
Signé : ILLISIBLE

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kê nghiên

Sáng lập từ năm 1906

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới hay, đẹp lắm.

Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới tôn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đã tiện
(Adresse télégraphique :)
MASACAMO. — SAIGON

VÔ RA THONG THẢ
hàng ở đường L. Lacouture. Chodui
gần trại lính tập Ô-ma

Dám cam đoan :

1 - Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » từ hồi sáng-lập tới ngày nay là không dùng chất hóa-học Nhựt-bổn, còn phần nhiều lại thích dùng vì giá rẻ.

2 - Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » dám mua rõng dầu dừa đã nấu xà-bông vì dầu dừa giá mắt, nên không có hãng nào nấu xà-bông mà không pha với vật liệu rẻ tiền.

3 - Chỉ có hãng xà-bông « Con sò » dám hứa chắc và thưởng 10.000$ cho nhà hóa-học chuyên môn nào tìm ra trong cục xà-bông « Con sò » có chất dầu cá, mỡ bò, dầu cọc-cọc.

Nhờ dùng rõng nguyên liệu thượng phẩm mà xà-bông « Con sò » có nhiều đặc-sắc : Cứng dẻo, Ít hao, Bọt thiệt nhiều, Giặt nước mặn được, Không ăn tay, Không mục quần áo, Không có mùi tanh hôi Để bao lâu cũng không móp méo.

Bảo kiết : **Xấu trả lại**

Savonnerie de l'Indochine

129-130-131-131 bis,

Quai des Jonques — Cholon

Téléphone : 30.252

Ad. télégr. Huatonkiao

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao rất công hiệu

PULMOCID A 1$50

PULMOCID B 2 00

65 bán tại các nhà thuốc Tây

Hỏi tại Grande Pharmacie de France, Rue Catinat.

N° 10[illegible] tiêm thương tỉnh Pulmocid có nói rõ chứng bịnh ho.

Võ-hiệp-tả-tình tiểu-thuyết N° 64

雙劍緣

Song Kiếm Đề Duyên

Sông-Bình dịch thuật

HỒI THỨ TÁM

Dư-Tú-tài thấy Tiên-nữ trước đèn.
Ngô-Tiểu quan gặp kiều-nhi bên lộ.

Bì-nhơn biết rồi... tuy mới hội diện với nhau lần nầy, nhưng Bì-nhơn biết tâm sự của Đại-ca đã rõ yến-oanh (yến-nhi) là em vợ của Đại-ca đó, vẫn là tài sắc kiêm toàn, nếu Đại-ca tục huyền với cô kia, trong gia-đình rất có hạnh phước.

Đại-ca đừng lo sợ bạc tiền tùng thiếu, Bì-nhơn sẽ dám bảo việc nhà giùm cho ; nói rồi, móc lưng lấy ba nén vàng và ba nén bạc đưa ra, liền trao tay cho Tác-châu mà nói : « Bì-nhơn hiến bạc-lẻ ấy, chẳng nhằm giúp Đại-ca làm Hôn-lễ mà thôi, ngoài ra cũng giúp dở việc nhà cho Đại-ca khỏi bề túng ngặt nữa, vậy xin Đại-ca thâu nhận bạc-lẻ ấy, Bì-nhơn rất vui lòng » Tác-châu để lời cám ơn mà nói rằng : Túc-hạ có thạnh-tình như vậy, lẽ nào Tiểu-đệ dám từ, nhưng tấm lòng thanh liêm của Tiểu-đệ thuở nay, không dám thọ lãnh hậu-lễ của Túc-hạ giúp dở như vậy.

Nam nhơn kia nói : « Đại-ca không thâu nhận bạc-lẻ ấy, tức là Đại-ca không nhìn nhận Bì-nhơn là bạn hữu rồi, thuở xưa Bào, quán kết nghĩa thâm-giao, hai người phân chia vàng-bạc với nhau tứ tế, huống chi Bạc-lẻ của Bì nhơn không đáng giá mấy, cũng không phải là bất nghĩa chi tại, chỗ bạn-hữu giúp đỡ nhau xin Đại-ca thâu nhận bạc-lẻ nầy là phải » Tác-châu nghe nói hết lợi như vậy, không lẽ từ chối mải mất lòng, chàng bèn để lời cám tạ nam-nhơn kia, rồi thận nhân số vàng-bạc ấy cất lại ; liền khi đó, nam-nhơn kia từ biệt, Tác-châu xin lỗi hỏi rằng : Túc-hạ từ biệt lần nầy, không biết bao giờ tái hội ? nam-nhơn kia nói : « Bì-nhơn hành tung vô định, cuộc tái hội không thể ước hẹn ngày tháng được đâu, tuy vậy mặc dầu, Bì-nhơn cũng có ngày hội diện với Đại-ca một lần nữa » nam-nhơn kia nói dứt tiếng, bèn vội vã ra đi, Tác-châu cố lòng quyến luyến không cùng, đi theo liền hành một đỗ đường trở lại ;

Tác-châu trở lại nhà một tát, vừa thấy Phụ-thân là Hoài-đức ở đàm-tiệc về nhà. Hoài-đức bước vào phòng thay áo đổi Xiêm, ông thấy ba nén vàng và ba nén bạc để trên bàn, lấy làm quá lạ, ông bèn kêu Tác-châu hỏi cớ sự, thì Tác-châu thuật lại tình hình của nam-nhơn kia cho ông hay :

Hoài-đức vuốt râu cười mà nói rằng : « Tác-châu trẻ mấy ơi ! Nam-nhơn kia không phải Thường-nhơn, ý gả một vị kiếm-tiền hay là một vị kiếm-hiệp nào đó, sở dĩ nam-nhơn kia hậu tặng cho trẻ mấy một số vàng bạc như vậy, vì biết trẻ mấy là người chánh trực liêm khiết đó mà, trước kia ta không nghe lời Hôn-ước của lão ông.

CÒN NỮA

IMP. LUC-TINH-TÂNVĂN

Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ

2172

Việc phòng không của xứ Đông-pháp

Lúc nầy nạn chiến tranh đang reo rắc sự tàn sát ở Tàu và ở Tây-ban-nha, là một bài học cho những nước ưa hòa-bình muốn sống được yên ổn, muốn cho các nước lân bang kính nể, dân tộc một nước cần phải có đủ sức mạnh; nước đó phải nghỉ đến sự phòng thủ, nghỉ đến sức mạnh để chống giữ với kẻ khác khi kẻ ấy định uy hiếp mình. Sức mạnh để hộ vệ cho luật pháp.

Có cái nhiệm vụ cai-trị và dìu dắt người Đông-pháp trên con đường tiến hóa, nước Pháp đã hết lòng tin nhiệm để người Đông-pháp dự vào công cuộc phòng thủ xứ nầy. Việc tuyển 20.000 linh mới và việc mở trái phiếu công-thải 33 triệu đồng là hai việc tỏ rỏ sự hợp tác của thượng-quốc và thuộc-địa; sự công tác trong phận sự chung là bảo thủ sanh mạng tài sản và đất đai của người xứ nầy.

Nhưng ai nầy phải biết rằng chiến tranh đời nay không phải chỉ có những trận lục chiến và thủy chiến, mà phần lớn lại còn những trận ở trên không nữa. Không quân nào có chỉ đáng sợ cho những thành trì kiên cố mà thôi, mà lại cả đến những tỉnh không canh phòng, các vùng thôn quê, khắp cả trong xứ kia! Nào có phải chỉ những binh lính bị chết hại thôi đâu, mà lại cả những lương dân là những đàn ông, đàn-bà, con trẻ cũng bị hại; thật là những cái thảm trạng xảy ra trong khi có chiến tranh.

Vậy nên việc phòng thủ một xứ là một việc rất khó, mà việc phòng không lại là một việc rất quan thiết cho phần đông dân thương khi ở rất xa nơi chiến-địa.

Chánh phủ Pháp đã tính đến việc giữ gìn cho các thuộc địa ở Viễn-đông nầy được yên ổn thì không bao giờ lại quên cái vấn-đề tối quan trọng ấy được. Nên vừa đây đã lập một hội đồng để xét về cách phòng không cho xứ Đông-Pháp ấy do theo nghị định quan Toàn-quyền ngày 21 Juin 1938 tổ chức ra Hội-đồng ấy đã họp vào ngày 19 Juillet ở Hànội do quan Thống-tướng Martin chủ tọa để nghiên cứu những phương pháp tổ chức việc phòng không cho xứ nầy.

Vấn đề phòng không rất phiền phức và rất khó giải quyết, vì gồm cả các chi tiết về phương diện chuyên môn cùng phương diện tinh thần và xả-hội.

Phương diện chuyên-môn thì dễ giải quyết — nói là dễ, đối với các chuyên môn vì khoa học tiến bộ nhiều cùng khoa binh đã lên tới tột bực. Dầu sao, ta cũng chẳng phải quan tâm, đả có các nhà chuyên môn và các nhà quan chức chịu trách nhậm.

Nhưng còn phương-diện tinh thần và phương diện xả-hội cần phải bàn tới vì là một chi tiết quang trọng của vấn đề phòng không.

Dự phòng các cuộc không chiến, thì các hạng không phải là chiến-sĩ, các hạng đàn-bà con trẻ, tức là các chiến binh không có khí-giới ở hậu quân (nếu có thể nói được thế), sẵm vai chánh. Ai ai dầu lớn dầu nhỏ cũng phải hợp sức một cách sốt sắng và sáng suốt, với các quan chức để thực hành các phương-pháp do các quan chức ấn-định cho được kết quả mĩ mản.

Trong việc dân chúng cộng-tác với các quan chức để dự phòng các trận không chiến, cần nhứt dân chúng phải hiểu rỏ thế nào là kỷ-luật, lại nửa cần phải đủ can-đảm. Đó là một vấn-đề giáo-dục xã-hội quan-trọng, dân chúng cần phải vui lòng theo. Về việc nầy, các ủy-ban phòng-không sẻ dùng hết phương pháp để chỉ dẫn cho dân chúng.

Hiện giờ, Ủy-ban trung ương phòng không đã chuẩn y các phương pháp huấn luyện cho dân chúng biết «giữ mình».

Dân chúng nên hiểu những sự nguy-hiểm của một trận phi-cơ ném bom cũng biết rỏ sự quan trọng của bổn phận mình trong khi dự bị việc phòng không, cốt là cứu cho sinh mạng mình.

Hiện thời, một dân tộc muốn sống hòa-bình phải khỏe mạnh và cần giữ kỷ luật.

Đông-pháp sẻ chống cự được nạn sâm lăn. Đội binh Đông-pháp đương lập sẻ giữ được khỏi ai đến chiếm cứ. Đội không quân cùng các khí-giới tối-tân sẻ đàn áp được các phi-cơ của quân nghịch.

Dân chúng phải biết bổn phận phải hiểu kỷ luật và hợp sức với quan chức trong việc phòng không.

CHUYỆN NƯỚC NGOÀI

Một vụ kiện xin ly dị rất lạ

Theo tin của một tờ báo ở Singapore đăng thì hôm rồi tại Tòa-án Nancy có xử một vụ kiện xin ly dị rất lạ, rất mới mẻ. Tưởng trong lịch-sử tòa-án từ hồi nào tới giờ chưa từng có xử vụ nào như vụ nầy. Một thiếu-phụ xin ly-dị chồng vì chẳng rỏ phân biệt được chồng với người em chồng sanh song thai.

Nguyên có 5 anh em người kia sanh song thai giống nhau như một khuôn đúc, chủ một cửa hàng Chung sống chung cùng với nhau trên từng lầu nhứt.

Rồi sau đây, một anh lấy vợ, nhưng 2 anh cũng vẫn ở chung một nhà, anh chưa vợ dời lên từng lầu nhì.

Sự giống tạc của 2 anh em người nầy làm cho thiếu-phụ sau nầy cứ lầm lộn mãi, không phân biệt được người nào là chồng, người nào là em. Có khi thị ta lại toan nủng niệu trửng giởn với em, vì ngở là chồng, cũng có khi thị ta lại gây lộn lầm nửa.

Thấy sự ở chung chạ như thế khó lòng quá nên thiếu-phụ có lần ngỏ ý với chồng xin ở riêng, nhưng ý-kiến hay của thị bị chồng bác mãi. Vì anh ta viện lý rằng từ hồi nào tới giờ 2 anh em anh sống chung cùng với nhau, nên bây giờ không vì một người đàn-bà mà tanh xa em.

Thế hết phương nản nỉ xin dời ra ở riêng, mà chồng cũng vẫn một mực bác hẳn mãi, nên thiếu-phụ mới buộc lòng đầu đơn vào Tòa nhờ cho ly-dị chồng, dầu lòng hương yêu chồng vẫn còn đây.

Thế tòa mới xử sao đây..?

Nhớ xem

Phụ nử nhi đông

TIN Ở CẦN-GIỜ

Một viên lính làng bị chém nhiều lát dao

Cách vài ngày đây tại Cần-giờ có xảy ra một trận lưu huyết: viên linh làng Nguyễn-văn-Kiệt bị một gả du-côn có nhiều tiền án tên Nguyễn-văn-Én chém nhiều lát dao.

Nguyễn, Én cùng đồng loả tựu đến nhà tên Có đánh bạc, viên linh Kiệt hay nên đến nơi bắt.

Vì thế mà Én sanh ra thù oán với Kiệt. Đến hôm rồi anh ta cùng đồng loả xách dao lại nhà Kiệt, vào nửa đêm, gọi cửa gạt Kiệt ra ngoài, chém loạn đả.

Cũng hơi khá, may phước lúc ấy có những người bàn cận hay kịp chạy ra can thiệp, chớ không mạng Kiệt đã vấn sổ, vì máu chảy quá nhiều.

Hiện giờ Kiệt đả được chở vào nhà thương Giađịnh cấp cứu, còn bọn hung thủ thì đả bị bắt.

Cuộc điều tra đang tiến hành.

Một người học sanh Annam được vào tùng học trường Pháp-quốc Hải-ngoại

Trong số 66 học-sanh (Ecole nationale de la France d'Outre mer) kỳ rồi, chúng tôi lấy làm vui mà thấy tên một người Annam: ấy là ông Phan-đăng-Cao.

Ông đậu thứ 28, trong số 66 thí-sanh. Trước kia Annam mình cũng có một người vào học trường ấy như ông: ấy là ông Lê-quang-Trọng, làm phó tham-biện hiện thời ở xứ ta.

Vậy ông Phan-đăng-Cao là người Annam thứ nhì được chấm đậu vào trường ấy.

Chúng tôi có lời mừng ông.

Tin điện thoại

Vì một việc rủi ro xảy ra hồi 5 giờ 15 chiều ngày 1 Août, làm hư một sợi dây điện thoại chôn dưới đất trong lúc làm công việc không dính dấp gì đến sở Bưu-điện, có nhiều nhà có mướn điện thoại ở Saigon không có điện thoại mà dùng cho tới 12 giờ khuya bữa sau.

Tuy vậy sở Bưu-điện cũng lấy làm tiếc về sự rủi ro ấy vô cùng, và đã lật đật lo sửa sang lại hết sức gấp rút sợi dây điện thoại kia.

Tối nay 6 Août 1938

đúng chín giờ

Đại dạ khiêu vủ

Hai giàn nhạc một giàn tài-tử.

Có máy truyền thinh (pikupetmicrophone) trợ lực.

Trò vui, cuộc xổ số, nhiều phần thưởng đáng giá.

Tiền vô cửa rẻ.

Mặc đồ thường, tử tế.

Các cuộc xổ số dời ngày

Tiếp được rất nhiều thơ của các bạn đọc hỏi thăm và những ngày dời của các cuộc xổ số, hôm nay thể theo ý muốn ấy chúng tôi xin lục đăng luôn hết theo như dưới đây:

Số «Tuần-lễ nhi-đồng» (Semaine de l'enfance) đến ngày 7 Août tới đây mới xổ.

∴

Số «Nhà hội tương-tế» (Maison de la Mutualité) đến ngày 15 Oct. 1938 mới xổ

∴

Số «Quan-lại hồi hưu» (Secours Mutuels des retraités) đến ngày 30 Novembre 1938 tới đây mới xổ

∴

Số «Hội chợ bài lao» (Tombola de la Kermesse du Timbre antituberculeux) đả dời lại đến ngày 30 Novembre tới nầy mới xổ.

∴

Vậy hễ ngày nào số nào xổ, thì chúng tôi sẻ đăng những số trúng ra rỏ ràng trên mặt báo cho anh em ai có mua số, cứ coi theo đó mà dò; khỏi phải gởi thơ hỏi thăm làm chi cho nhọc công.

L.T.T.V

Trong những ca nầy phải binh vực Hương-chức làng

Tiếp theo trương nhứt

thì ít ra phải tăng thêm quyền hạn cho họ mới được. Tôi không xin cho phép Hương-chức làng tra khảo đánh đập gì mà tôi chỉ yêu cầu sao những kẻ nào động đến các Hương-chức làng trong lúc thừa hành phận-sự phải bị trừng trị cho nặng nề.

Cứ như cái ca của tên Nhàn và những câu trả lời xấc láo của nó, nếu chịu hiểu một cách xa hơn nữa, thì ai ai cũng nhận rằng: ngoài ra thái độ cường ngạnh của nó mà thường ngày nó còn làm nhiều việc có thể làm hư-đồ cả sự quân bình trong cuộc trị-an.

Viết mấy hàng nầy tôi vẫn không quên một vài hạng Hương-chức làng lạm quyền, nhưng ở đây cái trường hợp của thầy chánh lục-bộ Kiệt là một trường hợp đặc-biệt có quan hệ mật-thiết đến uy-quyền thề-thống của Hương-chức làng trong lúc thừa hành phận-sự, thì lẻ tất nhiên cần phải binh-vực. Vậy tôi ước ao rằng: nhà đương đạo xứ nầy — nhứt là quan Thống-đốc Pagès — hãy chú ý đến số phận đáng thương của Hương-chức làng, nên sửa đổi thế nào để tăng gia quyền hạn cho họ, và một mặt khác để gạt ra ngoài hết những phần-tử thất-học vô thiếu lương tâm. Như vậy, Hương-chức mới có thề-thống mà làm việc để giúp chánh-phủ một cách đắc lực hơn.

A.

Tin chánh-phủ

Thuyên chuyển

Theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ để ngày 25 Juillet 1938:

— Viên Surveillant chánh ngạch hạng ba, Nguyễn-văn-Tư; viên surveillant hạng nhì, Tăng văn-Lạc viên surveillant hạng ba, Thái-văn-Cự, viên surveillant tập sự, Phạm-văn-Tô và viên surveillant công nhựt Trần-văn-Phụng giúp việc các khám-đường, hiện tùng sự tại khám-lớn Saigon, nay đắc lịnh đổi ra khám ở Côn-đảo để thế cho những viên surveillants hạng nhì Nguyễn-văn-Giang và Phan-văn-Luận, và những viên surveillants công nhựt Diệp-văn-Cao, Lê-văn-Lê và Trần-văn-Thành đổi đi nơi khác

∴

— Những viên surveillants hạng nhì Nguyễn văn Giang và Phạm văn Luận và những viên surveillants công-nhựt Diệp văn Cúc, Lê văn Lo và Trần văn Thanh giúp việc các khám đường, hiện tùng sự ở khám Côn-đảo, nay đắc lịnh đổi về tùng sự dưới quyền quan giám-đốc khám lớn Saigon, để thế cho viên surveillant chánh ngạch hạng 3 Nguyễn văn Tư, viên surveillant hạng nhì Tăng văn Lạc, viên surveillant hạng ba Thái văn Cự, viên surveillant tập sự Phạm văn To và viên surveillant công-nhựt Trần văn Phụng đổi đi nơi khác.

∴

Theo nghị định để ngày 27 Juillet 1938: — Ông Phó-quản linh mã-tà Nguyễn huy Văn hiện tùng sự tại Thudầumột, nay đắc lịnh đổi về tùng sự dưới quyền quan chánh chủ-tỉnh Hàtiên.

Cụ Bùi quang Chiêu

Đã đáp tàu về nước

Chúng tôi mới tiếp được tin cho hay rằng cụ Bùi-quang-Chiêu, Đại biểu Namkỳ tại Thượng Hội-đồng Thuộc địa ở Paris đã đáp tàu hôm ngày 26 juillet rồi đặng trở về nước.

Có lẽ đến ngày 26 Août tới đây cụ đến Saigon.

Như mấy lần trước cụ Bùi trở về Saigon để dự kỳ nhóm Hội-đồng quản hạt tới đây.

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như thần; nhứt là bịnh cảm mạo thời; hoặc là nhức đầu đau bụng, hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, kết trong chóp mắt

Kinh tế cuộc

Giá lúa

Ngày 6 Aout 1938 theo giá các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	5.10—5.15
Lúa hạng nhứt	4.90—4.9
Lúa hạng nhì (Japon)	4.80—4.84
Lúa hạng nhì (Java)	4.75—4.79
Lúa thường dùng	4.62—4.66
Rachgiá thượng hạng hột dài.	4.97—4.99
Camao	4.97—4.99
Bacliêu, Sóctrăng, Bàixàu	4.95—4.96
Bentre, Gocong	4.99 5.0
Omôn, Cailậy	4.87—4.88
Sadec, Longxuyên	4.78 4.79
Châuđốc lúa đỏ	4.67—4.69
Caomiên hột dài	4.91—4.93

Bắp

Đo mỗi 100 k	8.50

Gòn

Gòn lột hột rồi, mỗi tạ từ	39.75 tới 40.25

Dừa khô

Dừa khô Saigon mỗi 100 Ki-lô	13 65

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k.	26.8

Giá gạo

Ngày 6 Aout 1938 bán dọc theo mé sông, không kể tiền sở phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25% tấm	6.96—7.00
Gạo số 2 40% tấm	6.58—6.62
Gạo số 2 50% tấm	6.44—6.48
Gạo lức 5% lúa	5.80—5.84
Tấm số 1, số 2	5.68—5.72
Tấm số 3	5.15—5.19
Cám trắng	3.68—3.72
Cám lức	2.00 2.05

Heo

mỡ 100 ki-lô	28.00—31.00

Giá cao-su

Saigon, 6-8-38	thượng hạng	1.11 lek.
	hạng nhứt	1.09 —
	hạng nhì	1.06 —

Giá bạc

Taux Officiel	10f00
Banque de l'Indochine	10.00
Banque Franco-Chinoise	10.00
Hongkong et Sanghai	10.00
Chartered Bank	10.00

Giá đồng bạc củ

Ngày 4 Aout 1938	1p.13 1.2

Vé quốc-trái

Vé Quốc trái Đông-Pháp	73.00

Tự tử phải chăng là một bịnh truyền nhiễm?

Một cậu thiếu-niên 17 xuân xanh uống dầu nóng quyên sanh

Dầu tự tử không phải là một chứng bịnh truyền nhiễm, mà không hiểu vì lẻ nào, cận đây những vụ tự tử và toan tự tử nảng xảy ra ở xứ Đông-pháp hết sức.

Hôm rồi đây phòng biện lý có lập bản thống kê cho biết năm 1935 có 375 người chết vì tự tử, năm 1936 có 560.

Phải chăng là một kỷ lục

Như mới rồi đây, không hiểu vì nguyên nhân gì, có một cậu thiếu niên 17 xuân xanh tên Nguyễn-văn-Tr..., học sanh vô tuyến điện, dùng dầu nóng quyên sanh.

Khi người nhà hay, lật đật chở cậu vào nhà thương sở tại cứu cấp. Cũng là may phước tánh mạng cậu chưa đến nỗi gì

TÁNH THAM LAM CỦA NGƯỜI NHỰT

Cổ-vật và cổ thư của nước Tàu nay lọt về tay người Nhựt cả rồi!

Theo tin điện ở Hương-cảng, ngày 3 Aout — Bắc-bình là một thành «Văn-hóa» ở nước Tàu, có cổ-cung của mấy đời đế-vương để lại, bên cổ-cung có Bác-vật viện và Tàng thơ-khố, chứa đầy những đồ xưa và sách xưa ở đấy, hiện giờ Nhựt-bổn chiếm cứ Bắc-bình, lượm hết cổ-vật và cổ thư chở về Mản-châu cất tạm, định hạn một thời-kỳ mấy tháng, sẻ cho tàu chở đem về Đông-kinh.

Than ôi!!! Văn-hóa ở Bắc-bình mấy ngàn năm để lại đây, bây giờ chẳng còn một vật gì nửa hết cuộc đời biến đổi như thế, nghỉ cũng buồn thay!!!

Dịch «DÂN-BÁO»

Vì tài vở nhiều

Hỏa thiêu Hồng Liên-tự

xin gát lại vài số

TIN VẮN

Vừa rồi tờ báo Sport của nước Thụy-sĩ, có làm một bản thống kê những nước có dự giải vô địch hoàn cầu để biết mỗi nước có bao nhiêu dân mà trong số dân ấy được mấy người biết đá banh.

∴

Nước Đức có 75000.000 dân, được 750 000 cầu tướng, 16.000 hội đá banh, đồ đồng 100 người dân có một cầu tướng.

∴

Nước Ý có 44.000.000 dân, được 70 000 cầu tướng 3.000 hội đá banh, đồ đồng 630 tên dân có một cầu tướng.

∴

Pháp có 41.000.000 dân, được 300.000 cầu tướng 9.000 hội đá banh, đồ đồng 170 người dân có một cầu tướng.

∴

Brésil có 41.000.000 dân, được 20.000 cầu tướng, 5.000 hội đá banh, đồ đồng 205 người dân có một cầu tướng.

∴

Bá-lan (Pologne) có 35.000.000 dân, được 130.000 cầu tướng, 890 hội, đồ đồng 270 người dân có một cầu tướng.

∴

Lỗ-ma-ni (Roumanie) có 19 triệu dân, được 47.000 cầu tướng, 680 hội đá banh, đồ đồng 400 người dân có một cầu tướng

∴

Tiệp-khắc (Tchécoslovaquie) có 11 triệu dân, được 105 000 cầu tướng, 3000 hội đá banh, đồ đồng 133 người dân có 1 cầu tướng.

∴

Hung-gia-lợi (Hongrie) có 10.000.000 dân, được 8000 cầu tướng, 550 hội đá banh, đồ đồng 125 người có một cầu tướng.

∴

Bỉ-lời-thì (Belgique) có 8 700.000 dân, được 120.000 cầu tướng, 1.100 hội đá banh đồ đồng 73 người dân có một cầu tướng.

∴

Hòa-Lan (Hollande) có 8 000.000 dân, 130.000 cầu tướng, 1.500 hội đá banh, đồ đồng 62 người dân có một cầu tướng.

∴

Ấn-độ Hòa-lan có 6.200.000 dân, được 40 000 cầu tướng, 400 hội, đồ đồng 155 người dân có một cầu tướng.

∴

Mấy người mà không hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mủi là họ nhờ có sắm sẳn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi hoài luôn, không khi nào ngớt.

∴

Anh Bê làm lụng cả ngày, mặt mày vui vẻ luôn luôn. Hỏi? — Anh nói nhờ có uống «Aspirine, Usines du Rhône».

∴

Trương Chấn thanh, 54-72 Rue Marchaise Saigon, có lớp năm thứ nhứt riêng cho học sinh thi sơ học rớt và lớp dạy học sinh thi Diplôme E. P. S. và Brevet Elémentaire kỳ nhì (2è Session).

Ngoài lớp 4è année cho học sinh lớp 3è année mới lên, lại có mở thêm một lớp riêng cho những người đã có học năm thứ tư rồi (Redoublants). Muốn học viết thơ cho biết đăng tiện bề sắp đặt. Ngày tựu trường: 1e Août 1938.

∴

Đi đường xe, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ thì đem theo mình «Aspirine-Usines du Rhône» mà dùng, thì đi tới nơi và tới chốn, ... giỏi luôn luôn.

Thụy-điển (Suède) có 6.000.000 dân, được 160.000 cầu tướng, 3000 hội đá banh, đồ đồng 37 người dân có một cầu tướng.

∴

Thủy sĩ (Suisse) có 4 triệu dân, 30.000 cầu tướng, 850 hội đá banh, đồ đồng 133 người dân có một cầu tướng.

∴

Cuba có 1.000.000 dân, 1.000 cầu tướng, 50 hội đá banh, đồ đồng 1000 người dân có một cầu tướng.

∴

Na-uy (Norvège) có 3 triệu dân, được 47.000 cầu tướng, 900 hội đá banh, đồ đồng 64 người dân có một cầu tướng.

∴

Sáng hôm qua, trước tòa án bộ Saigon có một vụ kiện mà Tòa phải hoản không xử được, vì vai chánh trong vụ kiện nầy một ông thầy thuốc không thể đến hầu được, vì ông đả đổi ra quần đảo Paracels.

∴

Vụ kiện nói trên cho ta biết rằng hiện thời ở Đảo Paracels có binh lính, thầy thuốc Đông pháp đóng ở ngoài ấy.

∴

Theo nghị-định quan Toàn-quyền để ngày 23 Juillet những thí sanh trắc địa-tư (Géomètres civils) lấy bằng cấp của Chánh-phủ phải nộp một khoản lệ phí là 30 đồng.

∴

Những trắc-địa giám định có bằng cấp của Chánh-phủ được cử vào ban hội-đồng xét hạch được phụ cấp mỗi ngày tại hội-đồng xét hạch là 5 đồng.

∴

Đờn ông, đờn bà, con nít, dùng thuốc «Aspirine, Usines du Rhône», khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẻ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

∴

Cuộc đua xe máy thứ nhứt người ta tổ chức vào năm 1869; trong cuộc đua nầy một người ing-lê đoạt giải nhứt, chạy mau tới... 12 cây số một giờ.

∴

Năm 1869, đi xe máy chạy 1 giờ 12 cây số đả là mau tột bực rồi!

∴

Đến nay xe máy có thể chạy mau gấp bốn gấp năm.

∴

Xem đó thì đủ biết xe máy ngày nay tấn bộ đến bực nào. —

∴

Điều buồn cười là lúc mới chế ra thứ xe máy người nào đi xe máy giữa đường thì bị công chúng cười chê, chế nhạo om sòm, ai cũng cho là người điên.

∴

Đến ngày 30 Mai 1938, những số thâu của các sở thương chánh trội hơn những số thâu đến ngày 30 Mai năm ngoái tới 4.423.284 đồng.

Vé số Nhà hội Tương-tế dời ngày xổ lại là 15 Octobre 1938

Chiếu theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ để ngày 4 Juillet 1938, hội Trung-ương Canh-nông Tương-tế Ngân-khố được phép dời ngày xổ số «Nhà hội Tương-tế» lại ngày 15 Octobre 1938.